BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

ONESKY
VÌ THẾ GIỚI TUỔI THƠ

DỰ THẢO

TÀI LIỆU

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON DÀNH CHO NHÓM TRẺ ĐỘC LẬP, LỚP MẪU GIÁO ĐỘC LẬP, LỚP MẦM NON ĐỘC LẬP

Chuyên đề 11: Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội

(Lưu hành nội bộ)

HÀ NỘI – THÁNG 12/2022

BÀI 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỔ CHỨC HĐGD PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KĨ NĂNG XÃ HỘI CHO TRẺ TẠI CƠ SỞ GDMN ĐỘC LẬP

1. Một số khái niệm

Tình cảm là những thái độ thể hiện sự rung cảm ổn định của con người đối với những sự vật, hiện tượng,

Kỹ năng xã hội là một dạng hành động nhằm thực hiện các mối quan hệ của cá nhân với mọi người xung quanh; là một tập hợp các kỹ năng giúp con người giao tiếp, tương tác, thích nghi, hoà nhập với xã hội, được những người xung quanh chấp nhận và là một phần trong cuộc sống hằng ngày của mỗi người

Phát triển TCKNXH là một quá trình phát triển ở trẻ các cảm xúc, tình cảm, các năng lực tương tác với con người và sự vật xung quanh giúp trẻ có ý thức về bản thân, giao tiếp tích cực, thích nghi với trường lớp, cộng đồng thuận lợi, dễ dàng.

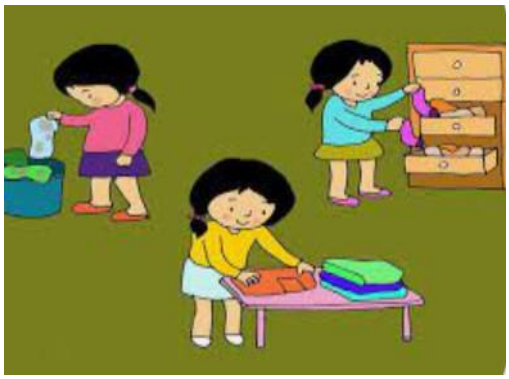

2. Ý nghĩa của giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non

Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội góp phần phát triển các mối quan hệ tích cực của trẻ đối với thế giới xung quanh

Việc giáo dục phát triển TCKNXH trở nên gần gũi, thiết thực, có ý nghĩa hơn đối với cuộc sống hàng ngày của trẻ. Các nội dung giáo dục phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội sẽ phong phú, gần gũi, thiết thực đối với trẻ giúp trẻ có thái độ, hành vi ứng xử phù hợp với thế giới gần gũi xung quanh

Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội góp phần tăng cường khả năng sẵn sàng vào lớp 1 và thành công trong tương lai của trẻ

- Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội góp phần phát triển năng lực cá nhân và cộng đồng, xây dựng một xã hội gắn kết, hoà bình

3. Đặc điểm phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội của trẻ mầm non

3.1. Đặc điểm phát triển xúc cảm, tình cảm của trẻ nhà trẻ

- Trẻ lắng nghe âm thanh giọng nói của trẻ và bắt chước những biểu hiện gương mặt của người khác: chau mày, nhoẻn miệng cười, mở to mắt...

- Ý thức bản thân của trẻ phát triển mạnh mẽ, trẻ biết mình là trai hay gái, trẻ đã bắt đầu xuất hiện sự xấu hổ, tự hào về bản thân,...

- Trẻ nảy sinh khả năng bắt chước hành động của người lớn;

- Trẻ nhận ra mình qua gương qua ảnh

- Trẻ vui vẻ sung sướng khi được người lớn khen ngợi, hoặc trẻ buồn khi bị người lớn quát, mắng và trách phạt.

3.2. Đặc điểm phát triển kĩ năng xã hội của trẻ nhà trẻ

- Trẻ thích được tiếp xúc và chơi với đồ vật, đồ chơi
- Trẻ có xu hướng muốn tìm hiểu, khám phá để xem cần phải hành động với các đồ vật xung quanh như thế nào
- Trẻ hiểu lời nói của người khác và có thể trả lời/biểu đạt mong muốn, nguyện vọng...của mình
- Trẻ bắt đầu thể hiện sự ưa thích đối với những người bạn mà trẻ thích.
- Trẻ biết cảm ơn hoặc ạ khi được cho quà, xin phép đi vệ sinh
- Trẻ biết tuân thủ thực hiện một số quy định đơn

giản của lớp học như xếp hàng vào lớp, cất đồ dùng vào đúng nơi quy định

- Trẻ bước đầu có biểu hiện thân thiện với các bạn xung quanh

3.3. Đặc điểm phát triển xúc cảm, tình cảm của trẻ mẫu giáo

Sự tự ý thức của bản thân	- Trẻ nhận thức rõ nét về bản thân, trẻ có thể nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình như tên, tuổi, giới tính của bản thân các thành viên trong gia đình, địa chỉ và số điện thoại
	- Trẻ có những hành vi ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân như mặc quần áo, đi vệ sinh, tham gia các trò chơi….
	Trẻ có thể nói được những điều thích, không thích, có thể làm được gì và không thể làm được gì.
	Trẻ nói lên ý kiến của thân thân và mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời cầu hỏi, biết tự lựa chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích
	tự làm một số việc đơn giản hàng ngày như vệ sinh cá nhân, trực nhật chơi…
	hoàn thành các nhiệm vụ đơn giản người lớn giao và thể hiện được sự vui thích khi hoàn thành công

	việc.
Sự phát triển xúc cảm, tình cảm của trẻ	- Trẻ nhận biết được các trạng thái cảm xúc của bản thân và người khác
	- Trẻ mong muốn hiểu biết người khác
	- Xúc cảm tích cực nảy sinh khi trẻ tiếp xúc trực tiếp với điều tốt và cái đẹp khiến trẻ gắn bó với con người và cảnh vật xung quanh
	- Xuất hiện tình cảm bạn bè
	- Trẻ đã xuất hiện các tình cảm bậc cao như tình cảm đạo đức, thẩm mỹ, trí tuệ .

3.4. Đặc điểm phát triển kĩ năng xã hội của trẻ mẫu giáo

- Trẻ mẫu giáo mong muốn tìm hiểu chính bản thân mình và người khác như là khám phá xã hội, dần dần trẻ nhận thức được mối quan hệ ràng buộc với các hành vi xã hội và quan hệ con người.
- Trẻ dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi và trẻ hay chơi trong nhóm bạn mà trẻ thích. Đặc biệt trẻ thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. Trong các mối quan hệ với mọi người xung quanh, trẻ biết yêu thương, kính trọng ông, bà, cha mẹ, cô giáo... và sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.
- Trong cuộc sống hàng ngày, trẻ chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi. Trẻ
- Lúc đầu, hành vi trẻ mang tính bắt chước, chưa có ý thức. Trẻ rất thích bắt chước những người gần gũi xung quanh và những gì sinh động hấp dẫn. Trẻ bắt chước từ phong cách, lời nói đến các cử chỉ, điệu bộ, nét mặt... nhưng chưa hiểu hết ý nghĩa của những hành vi nên thường bắt chước cả cái tốt lẫn cái xấu.
- Trẻ xác định được cái gì là đúng và cái gì là tốt, nắm được các chuẩn mực thế nào là ngoan, hư, tốt, xấu, có những hành vi phù hợp với các chuẩn mực đó, biết đánh giá về những điều ấy.
- Trẻ đã biết tự điều chỉnh hành vi của mình để phục tùng một nhiệm vụ nào đó hay khắc phục khó khăn. Trẻ thể hiện hành động phù hợp với mục đích và bước

có thể thực hiện theo yêu cầu của người lớn và của các bạn trong nhóm chơi. Đối với các quy tắc ứng xử xã hội, trẻ ở độ tuổi này thường phục tùng quy tắc hành vi một cách cứng nhắc.

đầu biết tự kìm chế mình. Trẻ ở độ tuổi này đều cảm thấy tự tin và thể hiện bản thân mình.

- Đến lứa mẫu giáo, tính chọn lọc và ổn định trong các mối quan hệ với người khác đã khá rõ. Trẻ có khả năng sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt và giải thích các quan điểm của mình.

4. Nội dung giáo dục phát triển TCKNXH theo Chương trình GDMN

Phát triển tình cảm

+ Coi trọng bản thân.

+ Đồng cảm với mọi người xung quanh (chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với mọi người xung quanh).

+ Kiểm soát cảm xúc của bản thân, chế ngự hành vi tiêu cực.

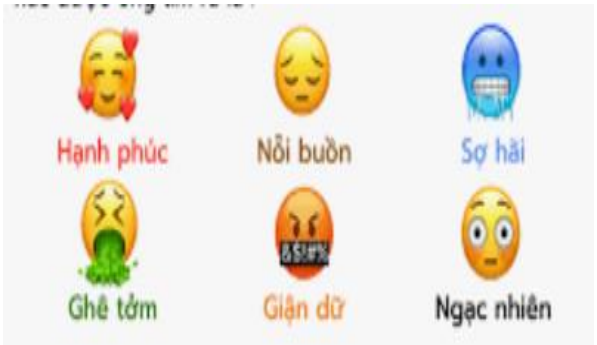

Phát triển kỹ năng xã hội

+ Tôn trọng người thân, giáo viên, bạn bè, có trách nhiệm, trung thực, khoan dung, đoàn kết, khiêm tốn.

+ Biết một số biển báo đơn giản nơi công cộng (Lối thoát, Trơn trượt, Cấm sờ, Cấm vào / Dừng lại, Cấm vứt rác bừa bãi, Xếp hàng, Nguy hiểm, Không làm ồn, Không giẫm lên cỏ, Không leo trèo, Không sử dụng điện thoại, Không hút thuốc, Không ăn uống, Không quay phim, chụp ảnh,...).

+ Chấp nhận ý kiến của bạn và mọi người xung quanh.

5. Phương pháp và hình thức tổ chức HĐ phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non

5.1. Phương pháp

5.2. Hình thức

Giáo dục phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội cho trẻ mẫu giáo được tích hợp trong tất cả các lĩnh vực giáo dục phát triển cho trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non; tích hợp trong tất cả các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ trong chế độ sinh hoạt hàng ngày.

Giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ được tiến hành thường xuyên ở mọi lúc, mọi nơi trong tất cả các hoạt động chăm sóc vài giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt hàng ngày và đây là hình thức giáo dục chủ yếu đối với trẻ mẫu giáo. Giáo viên có thể tổ chức các hoạt động giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ trong hầu hết các thời điểm trong ngày như khi đón, trả trẻ, khi trẻ tập thể dục, khi trẻ chơi, trẻ ăn, trẻ ngủ....

5. Nguyên tắc thực hiện giáo dục phát triển tình cảm kĩ năng xã hội cho trẻ

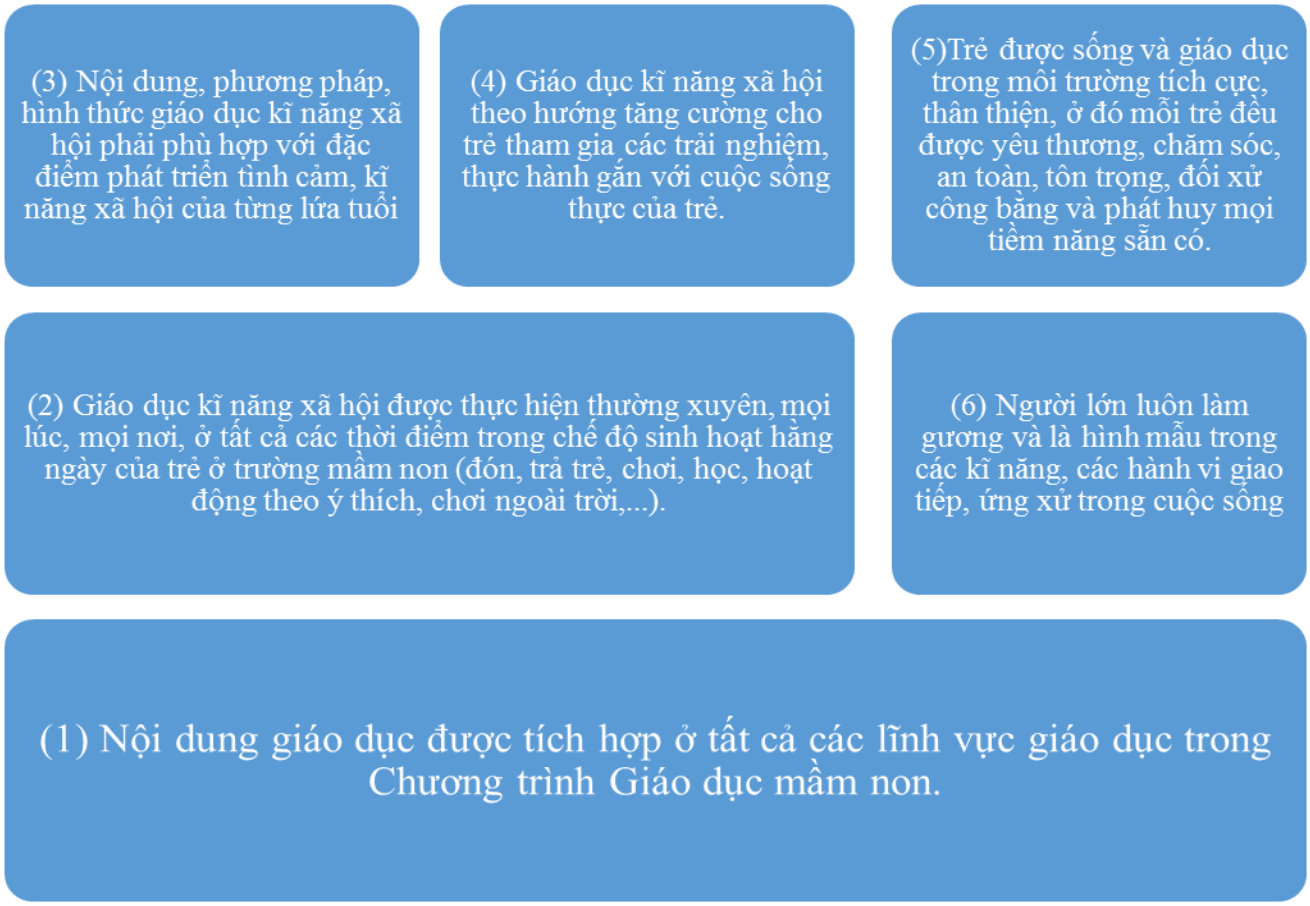

6. Sự phối hợp giữa cơ sở GDMN – gia đình và xã hội

6.1. Trao đổi trực tiếp với cha mẹ trẻ

Khi đón và trả trẻ, giáo viên có thể trao đổi với cha mẹ trẻ một số thông tin cần thiết như tình hình sức khoẻ, các thói quen, hành vi, đặc điểm tình cảm, kỹ năng xã hội của trẻ với bạn và những người xung quanh.

– Giáo viên có thể trao đổi với cha mẹ trẻ về một số thông tin của trẻ ở gia đình như: Ở nhà con có hay chơi với anh / chị / em hay các bạn hàng xóm không? Con có làm được việc gì đơn giản để giúp đỡ cha mẹ không?

– Giáo viên có thể thông báo với cha mẹ trẻ về một số thông tin của trẻ ở trường, lớp như: Ở lớp con rất ngoan tuy nhiên còn nhút nhát, ít tham gia các hoạt động chung của lớp; khi chơi với các bạn, con thường không chơi được lâu và cũng ít khi để ý đến các bạn xung quanh, thỉnh thoảng con giúp cô làm những việc đơn giản như: lấy ghế, tự lấy nước uống,...

– Giáo viên định hướng để cha mẹ trẻ biết cách giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ ở gia đình theo mỗi giai đoạn.

– Khuyến khích cha mẹ trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm tổ chức ở lớp cho trẻ như ngày hội, ngày lễ, các dịp đi tham quan, dã ngoại,...

6.2. Họp nhóm cha mẹ trẻ

- Mỗi nhóm cha mẹ trẻ tốt nhất khoảng từ 10 – 15 người. Giáo viên nên mời cha mẹ trẻ có điều kiện giống nhau, có những yêu cầu giáo dục trẻ tương tự nhau tham dự buổi họp như: nhóm cha mẹ trẻ có con hơi nhút nhát, sống khép kín; nhóm cha mẹ trẻ có con hiếu động; nhóm cha mẹ trẻ có con luôn biết quan tâm, chia sẻ đến mọi người xung quanh. Giáo viên có thể tiến hành theo các bước sau:

– Chuẩn bị những nội dung sẽ trình bày trong buổi họp nhóm cha mẹ trẻ: Tầm quan trọng của việc giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; những đặc điểm tình cảm, kỹ năng xã hội của trẻ ở lớp; thảo luận với cha mẹ trẻ về các cách thức giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội. Giáo viên dự kiến những lợi ích cho trẻ và cha mẹ trẻ sau khi buổi họp kết thúc.

– Trong quá trình trao đổi, giáo viên nêu chủ đề, đặt ra các câu hỏi, đưa ra những đặc điểm cụ thể của trẻ, sau đó khuyến khích cha mẹ trẻ đưa ra ý kiến và định hướng để việc giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ được tốt hơn. Trong buổi thảo luận đó cần khuyến khích tất cả cha mẹ trẻ đều tham gia, cùng chia sẻ kinh nghiệm giáo dục con với nhau, làm việc trong không khí tin tưởng,

không ai lấn át ai, không có sự chỉ trích hay phán xét thiếu thiện chí các ý kiến của nhau.

– Sau đó, giáo viên tổng hợp các ý kiến và đưa ra một số kết luận đúng đắn, định hướng cho cha mẹ giáo dục trẻ ở nhà. Giáo viên nhấn mạnh tầm quan trọng, vai trò của giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ ở gia đình, ảnh hưởng và có tác động mạnh đến việc giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ ở nhà trường.

– Đưa ra kế hoạch của các hoạt động trải nghiệm sẽ tổ chức ở lớp, ở trường và khuyến khích cha mẹ trẻ tham gia, hỗ trợ về tài chính và quản lý trẻ.

6.3. Xây dựng góc dành cho cha mẹ trẻ Giáo viên chọn một góc thuận lợi và thích hợp làm góc để trao đổi với cha mẹ trẻ lúc đón, trả trẻ.

– Về hình thức: Giáo viên nên thiết kế góc này ở vị trí thuận tiện để tất cả cha mẹ trẻ đều có thể nhìn thấy. Cách trang trí góc đơn giản nhưng phải có sức lôi cuốn về hình ảnh và màu sắc để thu hút cha mẹ trẻ chú ý.

- Về nội dung: Ở góc này, có thể đưa rất nhiều thông tin. Thông tin về giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ là một thông tin rất hữu ích cho cha mẹ trẻ. Lưu những sản phẩm, hình ảnh của trẻ

6.4. Trao đổi với cha mẹ trẻ qua thư điện tử, trang mạng xã hội

Đây là một hình thức rất tiện lợi, kịp thời và không tốn kém, có thể thu hút

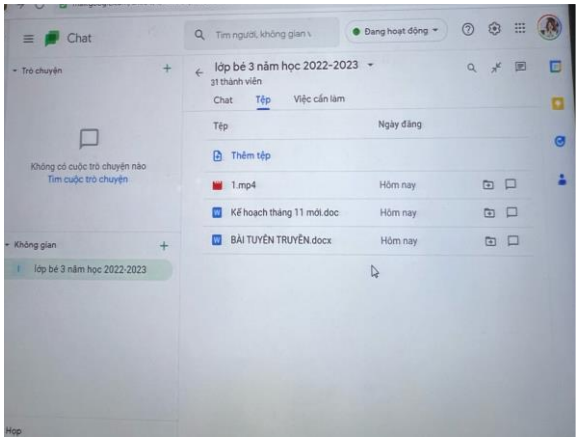

nhiều cha mẹ trẻ cùng tham gia. Giáo viên có thể tiến hành một trong hai cách thức sau:

– Trong buổi họp cha mẹ trẻ đầu năm, giáo viên có thể lập một email riêng của lớp sau đó thông báo đến toàn bộ cha mẹ trẻ để cha mẹ trẻ có thể truy cập.

– Giáo viên cũng có thể lập một nhóm riêng trên mạng xã hội (như Zalo hay Facebook), thành viên bao gồm các cha mẹ trẻ trong lớp. Các thông tin về trẻ và các hoạt động của lớp sẽ được giáo viên cập nhật hằng ngày. Các nội dung giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, các trải nghiệm về tình cảm, kỹ năng xã hội của trẻ sẽ được giáo viên thông tin trên email chung hoặc nhóm đã lập trên mạng xã hội để cha mẹ trẻ nắm được thông tin. Giáo viên cũng có thể giới thiệu với cha mẹ trẻ các trang web hướng dẫn cách chăm sóc, giáo dục trẻ ở gia đình để cha mẹ trẻ cùng tham khảo.

6.5. Mời cha mẹ trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ ở trường mầm non

- Đây là cơ hội tốt để giáo viên tạo ấn tượng tích cực đối với cha mẹ trẻ. Cha mẹ trẻ sẽ cảm thấy thoải mái với lớp / trường và cảm nhận được cách giáo dục của giáo viên. Các hoạt động trải nghiệm cần lấy trẻ làm trung tâm, trẻ được tham gia nhiều hoạt động, trẻ tự tin thể hiện bản thân với các bạn xung quanh.
- Giáo viên cũng cần thiết kế hoạt động trải nghiệm có sự tham gia, hỗ trợ của cha mẹ trẻ. Cuối mỗi hoạt động, cần dành thời gian cho cha mẹ trẻ trao đổi, nêu cảm nhận của mình về buổi trải nghiệm và mong muốn của cha mẹ trẻ trong những trải nghiệm sắp tới.

7. Xây dựng môi trường giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội

7.1.Môi trường vật chất

Khi có điều kiện cơ sở vật chất phù hợp bao gồm cả trong và ngoài lớp học, đảm bảo đủ và đúng theo các tiêu chuẩn quy định, phù hợp với đặc điểm văn hoá của trẻ

sẽ là điều kiện, nền tảng để giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ đạt hiệu quả cao.

Để hỗ trợ tốt cho lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, môi trường vật chất trong trường mầm non (trong phòng nhóm và ngoài trời) cần đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ chơi mà học, học bằng chơi. Cụ thể:

– Môi trường vật chất đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

– Có các phòng đảm bảo quy định, phù hợp với trẻ; không gian thông thoáng, vệ sinh sạch sẽ; sắp xếp, trang trí hợp lý, thẩm mỹ và thân thiện đối với trẻ để trẻ luôn có cảm giác thân thuộc, thoải mái như tại gia đình mình.

– Có đa dạng đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động, kích thích hứng thú của trẻ (đủ về số lượng; có vật liệu tự nhiên, sản phẩm mua sẵn, sản phẩm giáo viên và trẻ tự làm, sản phẩm của địa phương,...); đảm bảo an toàn, vệ sinh và được sắp xếp hợp lý, hấp dẫn trẻ.

– Có các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng đồ dùng, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

– Có cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn

7.2. Môi trường xã hội

- Môi trường xã hội đặc biệt được nhấn mạnh ở đây là môi trường giao tiếp. Môi trường này vừa mang tính chất sư phạm vừa mang tính chất gia đình.

– Đảm bảo an toàn về mặt tâm lý cho trẻ; giáo viên, những người chăm sóc trẻ tạo mối quan hệ thân thiện, gần gũi, yêu thương với trẻ; trẻ thường xuyên được giao tiếp. Môi trường lớp học không có bạo lực, la mắng hay xúc phạm trẻ.

Môi trường học tập an toàn là nơi mà trẻ không bị lạm dụng thể chất và lời nói; có những quy tắc, kỳ vọng rõ ràng và nhất quán trong lớp học; các hoạt động tuân theo thời gian biểu có thể dự đoán và trẻ được nhắc nhở khi chuyển từ hoạt động này sang hoạt động khác.

– Luôn tôn trọng trẻ, tạo điều kiện cho trẻ tự khẳng định bản thân (khuyến khích trẻ tham gia, hợp tác cùng phát triển), nêu gương những hành vi tích cực của trẻ.
– Luôn tôn trọng gia đình trẻ, không phân biệt dân tộc, hoàn cảnh kinh tế, văn hoá gia đình,...
– Luôn đối xử công bằng với mỗi trẻ, không phân biệt giới tính, điều kiện của trẻ,...
– Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.
Ngoài điều kiện cơ sở vật chất, môi trường vui vẻ, thoải mái, đầy cảm xúc, tràn ngập tình yêu thương và sự giúp đỡ, sẻ chia, tôn trọng của mọi người (giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với trẻ và giữa trẻ với nhau) sẽ giúp trẻ dễ dàng học được cách chia sẻ, quan tâm, hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh. Trong môi trường đó, trẻ sẽ cảm thấy được yêu thương, được quan tâm, được âu yếm, vỗ về và được tôn trọng, tin tưởng.

BÀI 2. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KĨ NĂNG XÃ HỘI QUA HOẠT ĐỘNG HỌC

1. Tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục phát triển tình cảm kĩ năng xã hội cho trẻ mầm non

1.1. Nguyên tắc

- Dựa vào nhu cầu, hứng thú của trẻ để lôi cuốn trẻ vào hoạt động phát triển TCKNXH.
- Căn cứ vào mức độ chú ý, hứng thú của trẻ, GV chọn các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động theo cá nhân hoặc nhóm nhỏ, nhóm lớn

ĐỀ XUẤT BỔ SUNG HÌNH ẢNH

ĐỀ XUẤT BỔ SUNG HÌNH ẢNH

- Căn cứ vào mức độ chú ý, hứng thú của trẻ, GV chọn các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động theo cá nhân hoặc nhóm nhỏ, nhóm lớn.
- Khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc, thái độ khi tham gia hoạt động (qua ánh mắt, biểu cảm, ngôn ngữ cử chỉ…)

- Đối với các kỹ năng, GV hướng dẫn minh hoạ kỹ năng dưới biểu hiện hành vi để trẻ có thể thực hiện. Gia tăng các tình huống thực tiễn để trẻ có cơ hội rèn luyện kỹ năng

ĐỀ XUẤT BỔ SUNG HÌNH ẢNH

1.2. Các bước tổ chức hoạt động học

Bước 1: Xác định mục tiêu giáo dục phát triển TCKNXH cho trẻ mẫu giáo theo độ tuổi.

Bước 2: Xác định nội dung giáo dục phát triển TCKNXH theo độ tuổi.

Bước 3: Lựa chọn hình thức, phương pháp giáo dục phát triển TCKNXH theo độ tuổi.

Bước 4: Thiết kế các hoạt động theo mục tiêu đã xác định dựa trên cấu trúc:

+ Tên hoạt động
+ Mục đích
+ Chuẩn bị
+ Cách tiến hành

* Tham khảo các bước tổ chức theo hoạt động trải nghiệm

Bước 1. Trải nghiệm (để nhận diện về giá trị, kỹ năng…)

Bước 2. Phân tích các trải nghiệm (quan sát thông qua tranh ảnh, video, tình huống…)

Bước 3. Hình thành kiến thức, kỹ năng mới

Bước 4. Thực hành và vận dụng mở rộng trong thực tiễn cuộc sống

Bước 5. Đánh giá

2. Tích hợp lồng ghép trong hoạt động học nhằm giáo dục phát triển tình cảm kĩ năng xã hội cho trẻ

2.1. Nguyên tắc

- Nội dung giáo dục TCKNXH phải là một bộ phận không tách rời của hoạt động học tập.

- Đảm bảo tính vừa sức cho trẻ, tránh cả hai thái cực đưa nội dung giáo dục TCKNXH vào hoạt động học tập quá đơn giản, dưới tầm nhận thức của trẻ làm cho trẻ chán hoặc vượt quá khả năng nhận thức của trẻ khiến trẻ không tiếp thu được
- Giáo viên tổ chức các hoạt động theo nhóm, theo cặp để giúp trẻ thực hành và củng cố các kỹ năng của mình.
- Tuỳ theo khả năng và kinh nghiệm của trẻ để lựa chọn các nội dung lồng ghép.

2.2. Tổ chức lồng ghép tích hợp trong hoạt động học

Tiến hành lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục TCKNXH vào hoạt động học tập theo các cách sau:

Bước 1: Xác định rõ mục đích, nội dung, phương pháp, biện pháp, phương tiện tổ chức từng hoạt động cụ thể.

Bước 2: Xác định nội dung giáo dục TCKNXH cần tích hợp vào hoạt động học tập sẽ thực hiện.

Trong bước này cần làm rõ các vấn đề: Chỉ rõ nội dung giáo dục TCKNXH cần tích hợp vào hoạt động, mức độ của trẻ ở nội dung này để xác định yêu cầu cần đạt được.

Bước 3: Khai thác cấu trúc hoạt động học tập để xác định thời điểm lồng ghép, tích hợp có hiệu quả.

Việc giáo dục TCKNXH cho trẻ sẽ tập trung nhiều hơn ở phần trẻ thực hành qua việc GV

giao nhiệm vụ cho trẻ.

BÀI 3. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KĨ NĂNG XÃ HỘI QUA HOẠT ĐỘNG CHƠI

1. Nguyên tắc tổ chức hoạt động chơi nhằm giáo dục phát triển tình cảm kĩ năng xã hội cho trẻ

- Trẻ được tự lựa chọn theo nhu cầu và khả năng của bản thân từ việc lựa chọn góc chơi, khu vực chơi, lựa chọn đồ chơi, lựa chọn vai chơi, trò chơi, tự thay đổi vai chơi, luật chơi…
- Trẻ được tự đưa ra quyết định trong quá trình chơi.
- GV cần luôn luôn lắng nghe và tôn trọng các ý kiến của trẻ.
- Hỗ trợ cách giải quyết cho nhóm trẻ hoặc từng từng cá nhân trẻ đúng lúc nếu trẻ không giải quyết được.
- Không vội vàng can thiệp vào các tình huống xảy ra trong khi chơi, bình tĩnh lắng nghe và đưa ra các lời khuyên phù hợp.
- Luôn tin tưởng, khuyến khích trẻ.
- Tạo cơ hội cho mọi trẻ được tham gia vào các trò chơi, góc chơi.
- Tổ chức đa dạng các loại trò chơi, các hoạt động để đáp ứng nhu cầu khám phá, học hỏi, sáng tạo của tất cả trẻ, phát triển năng lực từng cá nhân trẻ.
- Tận dụng các tình huống thực tế trong khi chơi để giúp trẻ trải nghiệm, thực hành học cách giải quyết vấn đề, khám phá cái mới.

Để tổ chức cho trẻ chơi và thúc đẩy quá trình chơi của trẻ nhằm phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội cho trẻ, GV cần lưu ý:

- Xác định rõ mục tiêu: GV cần xác định rõ mục tiêu giáo dục tình cảm, kĩ năng xã hội cho trẻ như giáo dục trẻ biết phối kết hợp với bạn, chia sẻ với bạn để từ đó sẽ có phương pháp và cách thức tổ chức chơi cho trẻ đạt hiệu quả.

- Trong quá trình trẻ chơi, GV cần quan sát, tạo ra nhiều tình huống chơi phong phú để lôi cuốn vào các tình huống đó, các vai chơi đó.

2. Tổ chức lồng ghép tích hợp trong hoạt động chơi

2.1. Chơi trong giờ đón/trả trẻ

- Giờ đón trẻ có thời gian ngắn, với số lượng trẻ đến không đồng đều, giáo viên có thể tổ chức cho trẻ chơi theo cá nhân hoặc các nhóm nhỏ tùy thuộc vào mục tiêu giáo dục , kỹ năng tình cảm xã hội cần đạt được.
- Tùy tình hình cụ thể, giáo viên có thể nhắc nhở, trò chuyện với trẻ. Quan sát các hoạt động của trẻ với bạn cùng lớp để từ đó giúp trẻ giải quyết các tình huống, giúp trẻ có các nền nếp, kỹ năng phù hợp với từng hoạt động cần đạt được.
- Việc thực hiện các hoạt động này với trẻ phải rất tự nhiên, nhẹ nhàng như một trò chơi và mỗi ngày có thể thực hiện một ít, với một vài trẻ

Nội dung	Hoạt động
- Coi trọng bản thân	+ Tìm đúng ký hiệu/tên mình ở nơi cất giữ đồ dùng cá nhân + Trang phục phù hợp với bản thân/thời tiết + Đầu tóc gọn gàng + Bảo vệ cơ thể + Kể tên những việc bé tự làm được cho bản thân + Album ảnh cảm xúc + Chờ đến lượt cất dép + Tôi thích gì?
- Đồng cảm với người xung quanh (chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với mọi người xung quanh)	+ Bạn có mệt không? + Sinh nhật các bạn trong lớp + Giúp đỡ bạn mới

	+ Hôm nay ai vắng mặt + Cách chăm sóc người thân bị ốm + Chia sẻ đồ dùng yêu thích
- Tôn trọng người thân, giáo viên, bạn bè, có trách nhiệm, trung thực, khoan dung, đoàn kết, khiêm tốn	+ Những việc cô đã dặn chúng mình + Cùng nhau trực nhật + Album ảnh lớp mình
- Biết một số biển báo đơn giản nơi công cộng (Lối thoát, Trơn trượt, Cấm sờ, Cấm vào/Dừng lại, Cấm vứt rác bừa bãi, Xếp hàng, Nguy hiểm, Không leo trèo, Không sử dụng điện thoại, Không hút thuốc, Không ăn uống, Không quay phim chụp ảnh,…	+ Nội quy lớp học + Quy định nơi công cộng + Hành vi đúng sai + Nhận biết biển báo + Không sử dụng điện thoại khi đổ xăng
- Chấp nhận ý kiến của bạn và mọi người xung quanh	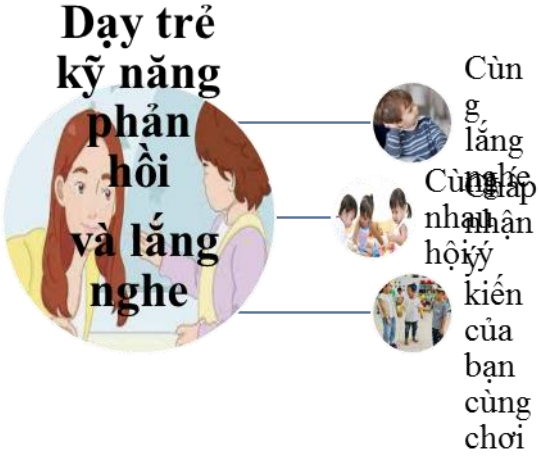

2.2. Chơi trong thời gian chuyển tiếp các hoạt động trong ngày

- Trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ có rất nhiều thời gian dành cho các hoạt động chuyển tiếp. Dù thời gian dành cho hoạt động chuyển tiếp này không nhiều nhưng là khoảng thời gian trẻ thư giãn để thay đổi sang một hoạt động khác. Các trò chơi nhỏ, đơn giản, nhẹ nhàng giúp trẻ thêm hứng phấn và dễ dàng ghi nhớ được các nội dung mà trò chơi muốn chuyển tải.

Nội dung	Hoạt động
- Coi trọng bản thân	+ Tạo dáng + Nói nhanh sở thích của bản thân/của bạn
- Đồng cảm với người xung quanh (chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với mội người xung quanh)	+ Biểu cảm khuôn mặt
- Tôn trọng người thân, giáo viên, bạn bè, có trách nhiệm, trung thực, khoan dung, đoàn kết, khiêm tốn	+ Nói nhanh nội quy lớp học
- Biết một số biển báo đơn giản nơi công cộng (Lối thoát, Trơn trượt, Cấm sờ, Cấm vào/Dừng lại, Cấm vứt rác bừa bãi, Xếp hàng, Nguy hiểm, Không leo trèo, Không sử dụng điện thoại, Không hút thuốc, Không ăn uống, Không quay phim chụp ảnh,…	+ Nói nhanh/đọc vè những hành vi văn minh khi đến nơi công cộng + Nhận nhanh biển báo nguy hiểm + Nguy hiểm của thuốc lá
- Chấp nhận ý kiến của bạn và mọi người xung quanh	+ Làm theo lời tôi nói + Truyền tin

2.3. Chơi trong giờ dạo chơi ngoài trời

- Hoạt động dạo chơi ngoài trời là hoạt động giúp trẻ hòa mình vào với thiên nhiên. Đồng thời cũng là hoạt động có thể lồng ghép được rất nhiều các nội dung để cung cấp kiến thức giáo dục TCKNXH. Các nội dung giáo dục này được lặp đi lặp lại hàng ngày giúp trẻ tạo thành thói quen, phản xạ có điều kiện tốt trong các hoạt động hàng ngày ở trường cũng như ở nhà của trẻ, đặc biệt là thói quen văn minh lịch sự.

- Đối với hoạt động dạo chơi ngoài trời, các nội dung giáo dục TCKNXH có thể được cung cấp cho trẻ dưới hình thức cả lớp hoặc theo nhóm nhỏ. Các nội dung hoạt động được cung cấp chủ yếu là một số nội quy, quy tắc, hành vi văn minh,

biển báo khi đến nơi công cộng; kiểm soát cảm xúc, hành vi của bản thân ở nơi đông người; chờ đợi đến lượt hay đoàn kết, khiêm tốn, tôn trọng ý kiến của người khác.

Nội dung	Hoạt động
- Coi trọng bản thân	+ Thu thập lá xếp hình bản thân, vẽ chân dung bản thân/ bạn bè + Trang phục và giữ cơ thể khi ra ngoài trời
- Đồng cảm với người xung quanh (chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với mọi người xung quanh)	+ Rủ bạn cùng chơi + Nhường bạn + Chia sẻ đồ dùng
- Tôn trọng người thân, giáo viên, bạn bè, có trách nhiệm, trung thực, khoan dung, đoàn kết, khiêm tốn	+ Ai dũng cảm + Nhiệm vụ cô giao
- Biết một số biển báo đơn giản nơi công cộng (Lối thoát, Trơn trượt, Cấm sờ, Cấm vào/Dừng lại, Cấm vứt rác bừa bãi, Xếp hàng, Nguy hiểm, Không leo trèo, Không sử dụng điện thoại, Không hút thuốc, Không ăn uống, Không quay phim chụp ảnh,…	+ Vào rạp chiếu phim (xếp hàng, không quay phim chụp ảnh, không hút thuốc, không sử đụng điện thoại) + Chăm sóc vườn hoa (vứt rác đúng nơi quy định, không leo trèo, không hái hoa bẻ cành + Thực hành thoát hiểm theo biển chỉ dẫn
- Chấp nhận ý kiến của bạn và mọi người xung quanh	+ Bạn muốn chơi gì

2.4. Chơi trong hoạt động chơi ở các góc

- Tại các góc chơi, nội dung giáo dục kỹ năng tình cảm xã hội được thể hiện mạnh và rõ ràng. Bằng hành động chơi với các bạn cùng với sự hướng dẫn của giáo viên trẻ sẽ nhanh chóng ghi nhớ và tạo thành thói quen tốt khi ứng xử trong cuộc sống hàng ngày.
- Tùy vào nội dung trọng tâm của chủ đề, sự kiện trong ngày, cũng như những nội dung, kỹ năng cần ôn luyện mà giáo viên có thể triển khai các góc chơi hoặc thay đổi các góc hoạt động của các ngày trong tuần một cách linh hoạt, phù hợp

Nội dung	**Hoạt động**
- Coi trọng bản thân	+ Tổ chức tiệc sinh nhật; Cửa hàng thực phẩm tốt cho sức khỏe; Spa chăm sóc cơ thể (tóc, mặt, chân); Phòng khám đa khoa/khám mắt; Làm món ăn tốt cho sức khỏe (salat, hoa quả dầm) + Xây phòng ở của bé; xếp hình bé tập thể dục bé trai- bé gái + Trẻ tô màu, cắt dán, vẽ nặn… "ảnh của bé", "các giác quan của bé" + Cơ thể của bé
- Đồng cảm với người xung quanh (chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với mọi người xung quanh)	+ Chăm sóc em bé/người thân bị ốm + Sinh nhật các bạn trong lớp + Bác bán hàng vui tính + Món quà từ thiện + Vẽ, xé dán, trang trí khuôn mặt cảm xúc + Xây nhà tặng bạn/người thân
- Tôn trọng người thân, giáo viên, bạn bè, có trách nhiệm, trung thực, khoan dung, đoàn kết,	+ Nhiệm vụ của ngày hôm nay + Bác sĩ tận tâm + Cửa hàng tự chọn

khiêm tốn	+ Lớp học đoàn kết
- Biết một số biển báo đơn giản nơi công cộng (Lối thoát, Trơn trượt, Cấm sờ, Cấm vào/Dừng lại, Cấm vứt rác bừa bãi, Xếp hàng, Nguy hiểm, Không leo trèo, Không sử dụng điện thoại, Không hút thuốc, Không ăn uống, Không quay phim chụp ảnh,…	+ Đi xem phim + Vào viện thăm người ốm + Lớp mình sạch sẽ + Thăm viện bảo tàng + Cửa hàng văn minh + Làm biển báo + Xây dựng lớp học an toàn/rạp chiếu phim
- Chấp nhận ý kiến của bạn và mọi người xung quanh	+ Thảo luận vai chơi, hành động chơi + Bạn muốn chơi gì
- Biết giải quyết các xung đột với bạn bè trong khi chơi.	

2. 5. Chơi trong giờ sinh hoạt chiều

Nội dung	**Hoạt động**
- Coi trọng bản thân	+ Sắp xếp đồ dùng cá nhân + Cách chăm sóc bản thân
- Đồng cảm với người xung quanh (chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với mọi người xung quanh)	+ Chia sẻ đồ chơi với bạn + Người bạn thân + Ai giỏi nhất + Ai đáng khen nhiều hơn

- Tôn trọng người thân, giáo viên, bạn bè, có trách nhiệm, trung thực, khoan dung, đoàn kết, khiêm tốn	+ Câu truyện về lòng dũng cảm + Không sợ hãi + Lớp học vui vẻ + Bé ngoan
- Biết một số biển báo đơn giản nơi công cộng (Lối thoát, Trơn trượt, Cấm sờ, Cấm vào/Dừng lại, Cấm vứt rác bừa bãi, Xếp hàng, Nguy hiểm, Không leo trèo, Không sử dụng điện thoại, Không hút thuốc, Không ăn uống, Không quay phim chụp ảnh,…	+ Lựa chọn đúng + Em bé lịch sự + Những nơi nguy hiểm + Những tấm biển nhảy múa
- Chấp nhận ý kiến của bạn và mọi người xung quanh	+ Mình cùng chơi + Nhóm bạn thân

3. Ví dụ minh họa

Trò chơi học tập: Thi ai nhanh (chọn hình ảnh đúng sai dán lên bảng)

Trò chơi: ai thực hiện đúng nào?

Trò chơi: Ai đúng nhất

BÀI 4. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KĨ NĂNG XÃ HỘI QUA CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Lưu ý khi Tổ chức HĐGD phát triển tình cảm kĩ năng xã hội qua các hoạt động khác theo chế độ sinh hoạt hằng ngày

- GV luôn quan tâm, gần gũi với trẻ, sẵn sàng hỗ trợ trẻ khi trẻ gặp khó khăn.
- GV luôn chú ý đến đặc điểm của trẻ, điều kiện của từng nhóm lớp để tổ chức các hoạt động phù hợp.
- GV luôn tận dụng các tình huống trong sinh hoạt để giáo dục trẻ.

- GV luôn động viên, khích lệ trẻ để trẻ thực hiện được các hoạt động.
- GV cần chú ý rèn luyện tính tự lập và tự chịu trách nhiệm của trẻ trong các hoạt động.
- GV cần làm sao để mọi trẻ đều được hỗ trợ và tham gia vào các hoạt động khác nhau.

2. Tổ chức lồng ghép

- GV tạo tình huống hoặc cùng trẻ thảo luận, giúp trẻ nhớ lại những xúc cảm, tình cảm trẻ trải qua vào ngày hôm trước.
- GV dựa vào mức độ chú ý, hứng thú của trẻ để lựa chọn các tình huống lồng ghép phù hợp.
- Tổ chức nêu gương cuối ngày hay cuối tuần ; Trong giờ trả trẻ, GV kết hợp giáo dục trẻ các hành vi giao tiếp có văn hoá (trẻ

Đón, trả trẻ

biết chào cô, chào các bạn, chào ông bà, cha mẹ...) và giáo dục trẻ các kỹ năng lao động tự phục vụ (trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, mặc áo, đội mũ, đi giày dép...).

ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

- Tổ chức như trực nhật bàn ăn, dọn dẹp lớp trước và sau khi ăn...

- Tổ chức như cùng chuẩn bị ngủ, xếp hàng đivệ sinh... Qua đây hình thành ở trẻ hành vi với các bạn trong lớp như biết phối hợp với bạn, quan tâm và giúp đỡ bạn.

- trẻ tự thực hiện các thao tác vệ sinh cá nhân, qua đó hình thành cho trẻ các kỹ năng, thói quen vệ sinh như tự rửa tay, súc miệng, đánh răng, rửa mặt, giữ gìn quần áo, thân thể, đầu tóc sạch sẽ, gọn gàng, tự đi vệ sinh, vệ sinh bộ phận sinh dục đúng cách

Tổ chức ngày hội, ngày lễ là hình thức giúp trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia vào các hoạt

động chung, thâm nhập vào cuộc sống xã hội tại những thời điểm có ý nghĩa xã hội nhất để giáo dục truyền thống, góp phần giáo dục toàn diện cho trẻ.

ngày hội, ngày lễ

Hoạt động lao động tạo nhiều cơ hội cho trẻ phối hợp hoạt động cùng nhau, giúp đỡ bạn, chia sẻ với bạn. Bằng cách giao cho trẻ cùng thực hiện một nhiệm vụ đơn giản như nhặt rác, dọn dẹp sân trường, lớp học, chăm sóc vườn hoa, trực nhật bàn ăn... trẻ sẽ hình thành được hành vi tích cực với bạn và mọi người xung quanh.

- Lao động tự phục vụ
- Lao động trực nhật
- Lao động tập thể

hoạt động lao động

HOẠT ĐỘNG 1

Hoạt động học

"Thoát nạn khi có cháy"

Lứa tuổi: 5-6 tuổi

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ nhận ra được những biểu hiện của hỏa hoạn có thể xảy ra xung quanh mình
- Giúp trẻ biết cách ứng phó khi có hỏa hoạn xảy ra

2. Chuẩn bị

- Dụng cụ tạo khói
- Tiếng kêu của đèn báo cháy
- Video dạy trẻ kỹ năng thoát hiểm, một số hinh ảnh số điện thoại 114…
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại

3. Tiến hành

- Giáo viên tạo tình huống cùng trẻ đang chơi trong nhóm lớp thì có khói, mùi khét và tiếng kêu của đèn báo cháy. Giáo viên hô to có cháy, tắt đèn và cho trẻ thể hiện cách thoát hiểm riêng của mình
- Cô bật đèn, cho trẻ ngồi lại gần cô và đàm thoại: dấu hiệu để nhận biết được có hỏa hoạn, nếu là trẻ trẻ sẽ làm gì để thoát ra khỏi đám cháy đó. Cần làm những gì, gọi cho ai, cách thoát như thế nào
- Giáo viên cho trẻ xem video hướng dẫn trẻ cách xử lý khi có hỏa hoạn, dừng tại từng đoạn hướng dẫn để trò chuyện và cho trẻ thực hành theo
- Cô cho trẻ trải nghiệm sử dụng kỹ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn

HOẠT ĐỘNG 2

Hoạt động chiều

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: ai đoán đúng (nói về những việc cần làm khi bị lạc)

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ có kiến thức bảo vệ bản thân khi bị lạc
- Giúp trẻ thực hiện thành thạo các việc cần thiết khi bị lạc

2. Chuẩn bị

- Xắc xô, cờ
- chia đội hình làm 2 đội

3. Tiến hành.

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ai đoán đúng
- Giới thiệu luật chơi, cách chơi: nói về những việc cần làm khi bị lạc. Chia làm 2 đội chơi, khi có hiệu lệnh đội nào muốn trả lời sẽ sử dụng xắc xô, mỗi câu trả lời đúng được thưởng 1 lá cờ, đội nào trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho đội còn lại.Thời gian chơi được trong vòng 1 phút.

HOẠT ĐỘNG 3

Hoạt động chiều

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chuyện về video: Bé Na bị lạc

1. Mô tả video: Bé Na bị lạc

- bé Na được mẹ đưa đi công viên chơi vào cuối tuần. Khi đi mẹ đã dặn Na phải luôn nắm tay và đi sát với mẹ
- Khi đến quầy mua nước, trong khi mẹ đang trả tiền thì Na nhìn thấy các bạn chơi bóng bóng và chạy theo quên mất lời mẹ dặn.
- Na cứ chay đi mãi đến lúc mệt quá dừng lại thì Na đã không thấy mẹ và không biết mình ở đâu cả. Na gọi mẹ và òa lên khóc nức nở.

2. Mục tiêu

- Giúp trẻ biết được cần phải nghe lời dặn của người lớn khi đến những nơi công cộng.
- Giúp trẻ có kỹ năng tự bảo vệ mình và thực hiện các điều cần thiết khi bị lạc.

3. Chuẩn bị

- video bé Na bị lạc
- Hình ảnh: bảo vệ, công an

4. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ xem video bé Na bị lạc và trò chuyện với trẻ
- Nguyên nhân vì sao bé Na bị lạc. Chúng mình sẽ làm gì để giúp bạn Na
- Nếu là con con sẽ phải làm gì
- Giáo viên chốt lại cho trẻ cách tự bảo vệ mình và những việc làm cần thiết khi bị lạc: tìm đến bảo vệ, công an, người lớn để nhờ sự giúp đỡ, đọc số điện thoại của bố mẹ….

HOẠT ĐỘNG 4

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: Ai thông minh.

1. Mục tiêu

- Trẻ bình tĩnh, không hoảng loạn khi gặp hỏa hoạn, biết thực hiện các kỹ năng thoát hiểm dưới sự hướng dẫn của người lớn
- Trẻ thành nhớ được các kỹ năng thoát hiểm cần thiết khi xảy ra hỏa hoạn
- Trẻ biết lựa chọn kỹ năng thoát hiểm phù hợp với từng tình huống

2. Chuẩn bị

- Video các tình huống xảy ra hỏa hoạn: nhà riêng, nhà chung cư, trường học
- Hình ảnh các kỹ năng thoát hiểm

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ nhắc lại cách nhận biết khi có hỏa hoạn, và cách xử lý khi gặp hỏa hoạn
- Cô giới thiệu trò chơi Ai thông minh, giới thiệu luật chơi- cách chơi: chia trẻ làm 2-3 đội. Cô chiếu từng đoạn video tình huống hỏa hoạn, các đội chơi lựa chọn hình ảnh thoát nạn phù hợp với tình huống đó, giải thích tại sao mình lại lựa chọn phương án thoát nạn đó
- Cô khái quát lại cách thoát nạn phù hợp với từng tình huống.

HOẠT ĐỘNG 5

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Vẽ tranh theo ý tưởng: Thoát hiểm

1. Mục tiêu

- Trẻ bình tĩnh, không hoảng loạn khi gặp các tình huống hỏa hoạn
- Trẻ nhớ biết nhớ được các kỹ năng thoát hiểm

2. Chuẩn bị

- các video, hoặc tranh các tình huống xảy ra hỏa hoạn
- Giấy, bút màu

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ nhắc lại các kỹ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn
- Cho cho trẻ xem từng tranh/video tình huống hỏa hoạn và hỏi trẻ với tình huống này thì trẻ sẽ xử lý thoát hiểm như thế nào
- Cô cho trẻ vẽ cách thoát hiểm theo trí tưởng tượng và tư duy phán đoán của mình.
- Cô khuyến khích, động viên và cùng các bạn bổ sung thêm ý tưởng cho trẻ hoàn thành bức tranh.

HOẠT ĐỘNG 6

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Kể chuyện: Bé Na đi thang máy

1. Mô tả câu chuyện

- Nhà bé Na ở chung cư, hàng ngày bé thường được mẹ đưa xuống sân chơi với các bạn. Nhưng hôm nay mẹ bận làm việc nhà nên không thể đưa Na xuống được.
- Na đã xin phép mẹ một mình xuống sân chơi, nhà Na ở tầng 8 nên phải đi thang máy.
- Na bước vào thang máy . Thang máy đang đi thì dừng lại đột ngột và mất điện. Na rất hoảng sợ.

2. Mục tiêu

- Cách sử dụng thang máy
- Dạy trẻ bình tĩnh khi đi thang máy và kỹ năng cần thiết khi gặp sự cố trong thang máy

3. Chuẩn bị

- Video/hình ảnh cách sử dụng thang máy và cách xử lý tình huống khi gặp sự cố trong thang máy

4. Tiến hành

- giáo viên trò chuyện với trẻ gia đình trẻ sống ở nhà riêng hay nhà chung cư, có thang máy không, có thường xuyên đi thang máy không?
- Giáo viên dẫn dắt trẻ vào tình huống Bé na đi thang máy
- Giáo viên đàm thoại phân tích tình huống và cách xử lý khi đi thang máy

+ bạn nào biết cách sử dụng thang máy như thế nào

+ Khi gặp sự cố trong thang máy phải làm gì ?

- Giáo viên khái quát hướng dẫn trẻ cách sử dụng thang máy: không chạm vào các nút không cần thiết, chỉ chọn tầng mình muốn đi, không ấn nút đóng- mở quá lâu; không leo trèo, nhảy trong thang máy; không chèn cửa thang máy. Biết vị trí và công dụng của nút chuông và điện thoại để sử dụng khi cần thiết. không nên đi thang máy một mình khi không có người lớn

- Giáo viên khái quát hướng dẫn trẻ cách xử lý khi thang máy gặp sự cố: bình tĩnh, không hoảng loạn, sử dụng nút chuông và điện thoại để liên hệ với bên ngoài, không cố gắng mở cửa thang. Nếu có người lớn đi cùng, có thể nhờ điện thoại để liên hệ với bố mẹ được biết.

HOẠT ĐỘNG 7

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: Ai nhớ nhất (nhớ số điện thoại)

1. Mục tiêu

- Trẻ nhớ được một số điện thoại cần thiết trong trường hợp khẩn cấp: cấp cứu, công an, chữa cháy, người thân
- Trẻ bình tĩnh lựa chọn cách giải quyết khi có tình huống, sự cố xảy ra

2. Chuẩn bị

- Hình ảnh và số điện thoại của công an, cấp cứu, chữa cháy
- Hình ảnh/video một số tình huống xảy ra

3. Tiến hành

- Cô hỏi trẻ về số điện thoại khẩn cấp, trong tình huống nào thì sử dụng đến các số điện thoại đó
- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi của trò chơi Ai nhớ nhất: Cô giới thiệu hình ảnh/video tình huống và trẻ lựa chọn nơi cần liên hệ và số điện thoại khẩn cấp của nơi đó.
- Trong quá trình chơi cô giúp trẻ nhớ lại số điện thoại khẩn cấp khi có tình huống xảy ra.

HOẠT ĐỘNG 8

Hoạt động chiều

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi học tập: Thi ai nhanh (chọn hình ảnh đúng sai dán lên bảng)

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ nhận ra được hành vi đúng sai trong việc tự giác thực hiện các hoạt động tự phục vụ
- Trẻ nhận biết được thực hiện các kỹ năng tự phục vụ theo đúng cách

2. Chuẩn bị

- Tranh: Trẻ tự đánh răng- mẹ đánh răng cho; Trẻ tự mặc quần áo- Mẹ mặc quần áo cho; Trẻ tự rửa mặt- Mẹ rửa mặt cho; Trẻ tự cất dọn đồ chơi- Mẹ cất dọn cho; Trẻ tự cất dép- Mẹ cất dép cho; Trẻ để dép theo đúng chiều- Trẻ để dép trái; Trẻ mặc áo cài cúc ngay ngắn- trẻ mặc áo cài cúc lệch….
- bảng dính

3. Tiến hành

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn luật chơi- cách chơi
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần
- Kiểm tra kết quả chơi, hỏi trẻ cách thực hiện đúng của một số kỹ năng tự phục vụ.

HOẠT ĐỘNG 9

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: ai thực hiện đúng nào?

1. Mục tiêu

- giúp trẻ nhận diện được việc làm đúng trong các quy tắc của nhóm lớp
- Giúp trẻ có ý thức trong sinh hoạt tập thể.

2. Chuẩn bị

- Giáo viên ghi lại bằng ảnh hoặc video các hoạt động sinh hoạt trong 1 ngày của lớp mình

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ nêu lại các quy tắc trong nhóm lớp của mình.
- Cô giới thiệu trò chơi: Ai thực hiện đúng. Cô cho trẻ xem đoạn video ghi lại toàn bộ hoạt động của trẻ trong 1 ngày.
- Dừng lại ở từng đoạn và hỏi trẻ bạn nào đã thực hiện đúng quy tắc của lớp mình, bạn nào chưa thực hiện đúng vì sao? Làm thế nào để bạn có thể thực đúng quy tắc của nhóm lớp.

HOẠT ĐỘNG 10

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: Ai đúng nhất

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ nhận biết, phân biệt được hành vi đúng sai khi tham gia các hoạt động nơi công cộng
- Trẻ biết thực hiện một số quy tắc ứng xử đơn giản ở nơi công cộng.

2. Chuẩn bị

- Các hình ảnh đúng – sai khi tham gia hoạt động ở nơi công cộng: Hái hoa, bẻ cành, vứt rác bừa bãi, hét to, chạy chảy ảnh hưởng đến người khác; thùng rác; nhà vệ sinh; …. (có thể sử dụng hình ảnh rời hoặc hình ảnh trực tiếp trên máy tính)
- Bảng dính

3. Tiến hành

- Giáo viên trò chuyện với trẻ một số quy tắc ứng xử nơi công cộng.
- Cô giới thiệu tên trò chơi "Ai đúng nhất"
- Cô giáo giới thiệu luật chơi, cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, lựa chọn hình ảnh đúng về hành vi thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng gắn lên bảng, thời gian thực hiện là một bản nhạc

HOẠT ĐỘNG 11

Hoạt động đón trẻ

Lứa tuổi: nhà trẻ (lớp ghép)

Chào buổi sáng

1. Mục tiêu: Giúp trẻ có được cảm xúc vui vẻ, sẵn sàng khi đến lớp. Hình thành tình cảm yêu quý cô giáo và cha mẹ, người thân. Giúp trẻ có kỹ năng chào và chào tạm biệt.

2. Chuẩn bị: Tâm thế của cô vui vẻ, thoải mái, ấm áp, nụ cười tươi tắn.

3. Tiến hành: Trẻ được phụ huynh đưa đến lớp, cô hướng dẫn trẻ quay lại ôm bố mẹ chào tạm biệt. Khi phụ huynh đặt con xuống để con đi vào lớp (với những trẻ từ 18 tháng trở lên) hoặc chuyển tay sang cô (trẻ dưới 18 tháng), cô cúi thấp người xuống, giơ hai tay ra phía trẻ, mắt nhìn về trẻ, miệng mỉm cười và chào trẻ "cô chào con!", "cô yêu con!", cô ôm trẻ vào lòng. Khoảng thời gian ôm trong khoảng 5 - 8 giây, đủ để trẻ cảm thấy an toàn, ấm áp khi bước vào cửa lớp. Sau đó cô hướng dẫn trẻ có hành động "bye bye" với cha mẹ rồi di chuyển trẻ vào trong lớp. Cô làm lần lượt với các trẻ vào các giờ đón hàng ngày.

Lưu ý: Hoạt động này có thể áp dụng vào giờ trả trẻ. Cô ôm trẻ một cách âu yếm và nói với trẻ "con về với bố/mẹ/ông/bà nhé. Mai con lại đi học ngoan nhé!" trước khi trả trẻ cho phụ huynh. Khi trao trẻ cho phụ huynh xong, cô nhìn theo trẻ, miệng mỉm cười và làm động tác giơ tay chào tạm biệt với trẻ "bye bye".

HOẠT ĐỘNG 12

Hoạt động trước giờ ngủ
Lứa tuổi: nhà trẻ (lớp ghép)
"Thì thầm yêu thương"

1. Mục tiêu: Giúp trẻ dễ dàng đi vào giấc ngủ với trạng thái tâm lý được an toàn, yêu thương. Trẻ cảm nhận được tình yêu, sự trìu mến của cô dành cho trẻ.
2. Chuẩn bị:

- Không gian phòng học ấm áp, dễ chịu, có chăn đắp (mùa đông), thoáng mát, có chăn mỏng đắp ngang ngực cho trẻ (mùa hè nằm phòng điều hòa), không gian yên tĩnh, tắt đèn, giảm ánh sáng tối đa.
- Trẻ đến giờ ngủ và buồn ngủ.
- Tâm thế của cô: Thư thái, nhẹ nhàng.
3. Tiến hành:

Cô di chuyển trẻ về không gian ngủ. Cô nói với trẻ: "Bây giờ con sẽ đi ngủ nhé, cô chúc con ngủ ngon!".

Cô ngồi gần chỗ các con nằm, vỗ về, hát ru cho trẻ. Giọng hát của cô nhỏ, dịu dàng, êm ái, du dương.

Cô dùng lời nói êm ái, nhỏ nhẹ như thì thầm bên tai trẻ những lời yêu thương: "Thiên thần bé nhỏ, con ngủ cho ngoan ngủ cho ngoan. nhỏ, con thật đáng yêu, đáng yêu. Thiên thần bé nhỏ, cô yêu thương con thật nhiều! Con là mầm non, con là ánh sáng, con là thiên thần mang đến tốt lành cho thế gian...". Trẻ sẽ chìm dần vào giấc ngủ. Khi thấy trẻ đã ngủ say, cô có thể giữ yên lặng cho trẻ ngủ ngon.

Lưu ý: Cô có thể sử dụng những nội dung câu nói có nội dung thì thầm với trẻ khác nhau. Có thể đó là 01 bài thơ, một bài hát, những câu nói trìu mến, hay, ngôn từ trong sáng đẹp đẽ…Yêu cầu: Giọng nói của cô phải dịu dàng, trìu mến ấm áp, chưa đựng thái độ yêu thương đối với trẻ.

HOẠT ĐỘNG 13

Hoạt động lễ hội

Hội chợ Tết

1. Mục đích: Giúp trẻ mở rộng nhận thức về ngày Tết cổ truyền của dân tộc; Dạy trẻ kỹ năng đi dạo chơi hội chợ (ngắm, xem, có thể sờ, chạm vào đồ được trưng bày tại hội chợ nhưng không nghịch hay giật, xé, ném các đồ dùng đồ chơi trang trí hội chợ; đi theo cô, đi theo hàng, không chen lấn xô đẩy).

2. Chuẩn bị: Không gian hội chợ Tết (trường tổ chức vào dịp chuẩn bị Tết Âm lịch). Tâm thế của trẻ: mặc quần áo đẹp (có thể quần áo truyền thống), đầu tóc gọn gàng, háo hức, tò mò; Chuẩn bị của cô: Trang phục truyền thống, đầu tóc, gương mặt xinh tươi.

3. Tiến hành: Cô chuẩn bị thay trang phục cho trẻ và nói với trẻ "Sắp đến Tết cổ truyền rồi, sân trường mình đã được các cô các bác trang trí và chuẩn bị hội chợ Tết rất đẹp và vui nữa, bây giờ cô trò mình sẽ đi thăm quan hội chợ Tết nhé!". Cô dặn dò trẻ một số điều: đi theo cô, các bạn cầm tay nhau, đi ngắm xem các gian hàng các bác bán những đồ gì; không xé, giật đồ của hội chợ, không chen lấy xô đẩy nhau mà ngã… Sau đó, cô dẫn các trẻ ra chợ. Đi từng gian hàng, cô dừng lại cho trẻ được nhìn, ngắm, xem, quan sát và nghe cô giới thiệu. Cô chú ý quan sát các trẻ để có thể bảo ban, hướng dẫn, uốn nắn hành vi cho từng trẻ kịp thời.

Hoạt động: Rước đèn ông sao

- Mục đích: Phát triển cảm xúc tích cực: Trẻ vui vẻ, hứng thú, phấn khởi khi được rước đèn ông sao. Trẻ biết xếp hàng, cầm đèn ông sao đúng cách; thích thú chơi với bạn.

- Chuẩn bị: Đèn ông sao; Tâm thế của trẻ vui vẻ, thích thú tham gia hoạt động.

- Tiến hành: Cô chia cho mỗi trẻ 01 đèn ông sao và nói với trẻ: "Hôm nay là Trung thu, cô cháu mình sẽ cùng nhau đi rước đèn đón chị Hằng chú Cuội và phá cỗ trông trăng nhé!". Sau đó, cô cho trẻ xếp hàng lần lượt, mỗi trẻ cầm 01đèn ông

sao vác trên vai, nối đuôi nhau thành hàng và di chuyển vòng quanh lớp cùng hát bài: "Rước đèn ông Sao, sao năm cánh tươi màu

HOẠT ĐỘNG 14

Hoạt động chiều

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chuyện về tình huống: Không xếp hàng khi mua vé vào Công viên

1. Mô tả tình huống

- Cuối tuần Thỏ Bông được mẹ cho đi chơi công viên, Thỏ Bông háo hức lắm.
- Khi đến cổng công viên Thỏ Bông và mẹ nhìn thấy mọi người đang xếp hàng đến lượt để đợi mua vé vào cổng.
- Vì rất muốn được nhanh chóng vào chơi nên Thỏ Bông đã nằng nặc kéo mẹ chen lên phía trước để mua vé được nhanh mà không xếp hàng theo thứ tự.
- Khi mẹ yêu cầu Thỏ Bông xếp hàng như mọi người Thỏ Bông đã lăn ra khóc.

2. Mục tiêu

- Giúp trẻ nhận ra được các hoạt động cần thực hiện chờ đến lượt theo thứ tự trước sau.
- Giúp trẻ hiểu được cần chờ đến lượt theo thứ tự trước sau trong các hoạt động tại nơi công cộng.
- Giúp trẻ tạo được thói quen chờ đến lượt trong các hoạt động tập thể.
- Giúp trẻ tự tin trong giao tiếp

3. Chuẩn bị

- Tranh ảnh hoặc video về tình huống
- Quầy bán vé công viên

4. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ hát bài hát "Em đi chơi thuyền" dẫn dắt trẻ vào tình huống "Không xếp hàng khi mua vé vào công viên"
- Giáo viên cho trẻ ngồi xung quanh cô, cùng suy nghĩ và đưa ra cách giải quyết cho tình huống nêu trên. Điều gì sẽ xảy ra khi ai cũng chen lấn xô đẩy?

- Giáo viên hỏi trẻ các hoạt động nào trong cuộc sống hàng ngày chúng ta cần phải thực hiện xếp hàng chờ đến lượt

+ Thanh toán trong siêu thị (người đến trước xếp trước, người đến sau xếp sau. Không tranh giành hoặc chen hàng)

+ Lên xuống cầu thang (Đi phía bên tay phải của mình)

+ Chơi cầu trượt (Xếp hàng, lần lượt chơi)

+ Lên xuống xe bus (Xếp hàng xuống trước lên sau)

+ Đi thang máy (Ra trước vào sau)

- Giáo viên khái quát lại việc cần thiết của xếp hàng chờ đến lượt và hành vi văn minh trong cuộc sống

HOẠT ĐỘNG 15

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Đóng kịch: đi xe buýt

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ hình thành thói quen xếp hàng chờ đến lượt và thực hiện hành vi văn hóa nơi công cộng
- Trẻ biết nhường nhịn người khác khi tham gia các phương tiện công cộng.

2. Chuẩn bị

- Một chiếc vòng thể dục làm vô lăng
- 2 hàng ghế của trẻ để làm ghế xe buýt (số lượng ghế ít hơn số lượng trẻ)
- Nhạc babybus

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ thảo luận phân vai: bác tài xế, người già, em nhỏ
- Cô cho trẻ đóng kịch có các tình huống xếp hàng lần lượt để lên- xuống xe. Tình huống có người già và trẻ em cần được nhường ghế

4. Lưu ý

- Tình huống chú trọng vào việc thực hành các kỹ năng xếp hàng chờ lượt lên, xuống xe

HOẠT ĐỘNG 16

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Kể chuyện: bạn Thỏ nâu chăm chỉ

1. Mô tả câu chuyện

- Bố mẹ Thỏ Nâu đi làm từ sáng sớm đến tối muộn mới về, ở nhà chỉ có một mình Thỏ Nâu
- Thỏ Nâu là một em bé ngoan, rất chăm chỉ, tự giác và biết giúp bố mẹ nhiều việc trong nhà.
- Ngoài các công việc tự phục vụ vệ sinh cá nhân như tự đánh răng, rửa mặt, rửa tay theo đúng cách, Thỏ Nâu còn có thể tự gấp quần áo và tự chải tóc cho bản thân mình đấy. Thỉnh thoảng em còn giúp bố mẹ quét nhà, lau dọn bàn ăn
- Bố mẹ rất tự hào về Thỏ Nâu.

2. Mục tiêu

- Trẻ hiểu được sự cần thiết của công việc tự phục vụ
- Giúp trẻ nhận ra được một số công việc tự phục vụ mình có thể làm được phù hợp với lứa tuổi của mình.
- Rèn kỹ năng lao động tự phục vụ cho trẻ và thực hiện một số công việc đơn giản phù hợp với độ tuổi đúng cách.

3. Chuẩn bị

- Tranh chuyện hoặc đoạn video mô tả về câu chuyện “bạn thỏ nâu chăm chỉ”
- ba lo của trẻ và tủ đựng ba lô

4. Tiến hành

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “trời nắng, trời mưa” dẫn dắt trẻ vào câu chuyện “bạn thỏ nâu chăm chỉ”
- Cô trò chuyện với trẻ về việc bạn thỏ nâu đã có thể tự làm được những việc gì?
- Cô trò chuyện với trẻ ở nhà trẻ đã có thể làm được những việc tự phục vụ nào? Những công việc tự phục vụ nào có thể phù hợp với độ tuổi của chúng mình?
- Cô khái quát lại: sự cần thiết của công việc tự phục vụ đối với bản thân
- Cô cho trẻ thực hành trải nghiệm: sắp xếp ba lô gọn gàng.

HOẠT ĐỘNG 17

Hoạt động chơi

Trò chơi học tập: Thi ai nhanh (chọn hình ảnh đúng sai dán lên bảng)

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ nhận ra được hành vi đúng sai trong việc tự giác thực hiện các hoạt động tự phục vụ
- Trẻ nhận biết được thực hiện các kỹ năng tự phục vụ theo đúng cách

2. Chuẩn bị

- Tranh: Trẻ tự đánh răng- mẹ đánh răng cho; Trẻ tự mặc quần áo- Mẹ mặc quần áo cho; Trẻ tự rửa mặt- Mẹ rửa mặt cho; Trẻ tự cất dọn đồ chơi- Mẹ cất dọn cho; Trẻ tự cất dép- Mẹ cất dép cho; Trẻ để dép theo đúng chiều- Trẻ để dép trái; Trẻ mặc áo cài cúc ngay ngắn- trẻ mặc áo cài cúc lệch….
- bảng dính

3. Tiến hành

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn luật chơi- cách chơi
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần
- Kiểm tra kết quả chơi, hỏi trẻ cách thực hiện đúng của một số kỹ năng tự phục vụ.

HOẠT ĐỘNG 18

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Đánh răng, rửa mặt

1. Mục tiêu

- Tạo thói quen thực hiện các kỹ năng tự phục vụ hàng ngày
- Giúp trẻ thực hiện các thao tác kỹ năng tự phục vụ đúng cách
- Giúp trẻ bảo vệ cơ thể

2. Chuẩn bị

- Giáo viên hướng dẫn trẻ và cho trẻ xem thao tác đánh răng, rửa mặt đúng cách
- Giáo viên trao đổi với cha mẹ học sinh cho trẻ thực hành tự đánh răng và rửa mặt vào buổi sáng theo hướng dẫn của cô

3. Thực hành

- Cô trao đổi trò chuyện với trẻ về việc tại sao phải đánh răng rửa mặt vào buổi sáng và việc thực hiện cách thao tác đúng cách sẽ đem lại hiệu quả gì?
- Cô trò chuyện với trẻ việc đánh răng rửa mặt là công việc của bản thân hay của người khác.
- Cô hướng dẫn lại các thao tác đánh răng, rửa mặt đúng cách
- Giao nhiệm vụ cho trẻ thực hiện tự đánh răng, rửa mặt tại nhà vào buổi sáng theo đúng hướng dẫn của cô. Nhờ bố mẹ quay video hoặc chụp ảnh gửi cô giáo

HOẠT ĐỘNG 19

Hoạt động tham quan

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Bé đi chơi công viên

1.Mục tiêu

- Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin khi đến nơi công cộng
- Giúp trẻ biết và thực hiện một số quy tắc ứng xử đơn giản nơi công cộng

2. Chuẩn bị

- Trang phục phù hợp với thời tiết
- Công viên, vườn hoa gần nhóm lớp

3. Tiến hành

- Giáo viên tổ chức cho trẻ đi chơi công viên, vườn hoa
- Trong quá trình tham gia cô hướng dẫn trẻ thực hiện một số quy tắc chung như: không hái hoa, bẻ cành; không dẫm chân lên cỏ; không hò hét to; vứt rác đúng nơi quy định; đi vệ sinh đúng chỗ, nhường nhịn người lớn- trẻ xem, xếp hàng chờ đến lượt…

HOẠT ĐỘNG 20
Hoạt động chơi
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
Trò chơi: Ai đúng nhất

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ nhận biết, phân biệt được hành vi đúng sai khi tham gia các hoạt động nơi công cộng
- Trẻ biết thực hiện một số quy tắc ứng xử đơn giản ở nơi công cộng.

2. Chuẩn bị

- Các hình ảnh đúng – sai khi tham gia hoạt động ở nơi công cộng: Hái hoa, bẻ cành, vứt rác bừa bãi, hét to, chạy chảy ảnh hưởng đến người khác; thùng rác; nhà vệ sinh; …. (có thể sử dụng hình ảnh rời hoặc hình ảnh trực tiếp trên máy tính)
- Bảng dính

3. Tiến hành

- Giáo viên trò chuyện với trẻ một số quy tắc ứng xử nơi công cộng.
- Cô giới thiệu tên trò chơi "Ai đúng nhất"
- Cô giáo giới thiệu luật chơi, cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, lựa chọn hình ảnh đúng về hành vi thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng gắn lên bảng, thời gian thực hiện là một bản nhạc.

HOẠT ĐỘNG 21

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Kể chuyện: Bé Na đi chơi

1. Mô tả câu chuyện

- Bé Na được bố mẹ đưa đi chơi vườn hoa
- Nhìn thấy những bông hoa rất đẹp, Na muốn được hái những bông hoa đó.

Khi tham gia chơi cùng các bạn, Na đã dành đồ chơi của một em nhỏ. Không những thế khi ăn xong kẹo Na đã không tìm thùng rác để vứt mà vứt ngay dưới chân. Chỉ đến khi nghe bố mẹ và bác bảo vệ nhắc nhở và phân tích về những hành động không đúng của mình Na mới nhận ra và xin lỗi mọi người lần sau không như vậy nữa

2. Mục tiêu

- Giúp trẻ nhận ra được hành vi đúng sai khi tham gia hoạt động tại nơi công cộng
- Trẻ biết thực hiện các quy tắc ứng xử nơi công cộng phù hợp với độ tuổi của mình.

3. Chuẩn bị

- Chuyện Bé Na đi chơi
- Tranh chuyện mô tả nếu có
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại

3.4. Tiến hành

- Cô cho trẻ chơi trò chơi "dung dăng dung dẻ"
- Giới thiệu và kể cho trẻ nghe câu chuyện "Bé Na đi chơi"
- Đàm thoại với trẻ về nội dung của câu chuyện: trọng tâm hướng vào trẻ nhận ra được hành vi đúng- sai của bé Na. Nếu là trẻ trẻ sẽ thực hiện như thế nào
- Khái quát lại cho trẻ những việc nên làm và không nên làm khi thực hiện quy tắc nơi công cộng

HOẠT ĐỘNG 22

Hoạt động ăn

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Tình huống: Bữa tối nhà bé Na

1. Mô tả tình huống

- Trong bữa cơm tối nhà bé Na khi mọi người ngồi quây quần bên bàn ăn thì Bé Na lại vừa ăn vừa chạy đi chơi.
- Na không chịu xúc ăn mà để mẹ phải xúc.
- Vì mải chơi mà Na đã bỏ thừa cơm, không ăn hết thức ăn rất lãng phí

2. Mục tiêu

- Giúp trẻ biết và thực hành được các kỹ năng trong ăn uống: khi ăn ngồi ngay ngắn trên bàn, không vừa ăn vừa chơi, tự xúc ăn, nhặt cơm vãi để gọn gàng, ăn hết phần cơm và thức ăn đã lấy…
- Khuyến khích và rèn cho trẻ hành vi tích cực trong ăn uống: ăn hết, nhai kỹ gọn gàng, mời mọi người trước khi ăn….

3. Chuẩn bị

- Bộ đồ dùng bàn ăn : bàn ghế, bát, đũa, thìa…
- Hệ thống câu hỏi

4. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ hát bài " mời bạn ăn" dẫn dắt trẻ vào tình huống Bữa tối nhà bé Na
- Đàm thoại với trẻ: để cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần thực hiện chế độ ăn uống như thế nào; trẻ cảm thấy hành động của bé Na khi ăn như thế nào?việc thực hiện ăn uống như bạn Na có tốt cho sức khỏe hay không? Chúng ta cần phải làm thực hiện điều gì khi ăn để tốt cho bản thân và tôn trọng mọi người xung quanh?
- Giáo viên khái quát lại những kỹ năng cần thiết phù hợp với từng độ tuổi khi ăn uống và những điều trẻ nên làm để thể hiện văn minh, lịch sự trong bữa ăn
- Giáo viên cho trẻ thực hành kỹ năng khi ăn uống, hướng dẫn và sửa sai cho trẻ

HOẠT ĐỘNG 23

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: ai cầm đũa khéo nhất

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ thực hiện được kỹ năng cầm đũa đúng cách
- Trẻ biết sử dụng đũa khéo léo phù hợp với từng món ăn

2. Chuẩn bị

- Tại góc gia đình: đôi đũa tập gắp, đũa thật, bát
- Mô hình hoặc đồ dùng thay thế tượng trưng cho món ăn
- Trẻ ngồi trên bàn

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi đi chợ, lựa chọn thực phẩm về nấu ăn, bày bữa ăn
- Cho trẻ ngồi vào bàn, giới thiệu các món ăn và hỏi trẻ món ăn nào có thể ăn được bằng đũa
- Cô nhắc lại cách cầm đũa cho trẻ và cho trẻ thực hành cách cầm đũa để gắp thức ăn
- Trong quá trình thực hiện cô hướng dẫn sửa sai cho trẻ để trẻ có tư thế cầm đũa đúng cách

HOẠT ĐỘNG 24

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: sự lựa chọn phù hợp (chọn đồ ăn)

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ biết được các nhóm thực phẩm và những loại thực phẩm tốt cho sức khỏe
- Trẻ có kỹ năng lựa chọn đồ ăn uống phù hợp với bản thân.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh các loại thực phẩm (tốt và không tốt)
- bảng dính

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ hát bài hát "Chiếc bụng đói" , trò chuyện với trẻ về các nhóm thực phẩm và những loại thực phẩm tốt cho sức khỏe
- Cô giới thiệu cho trẻ trò chơi "sự lựa chọn phù hợp": giới thiệu luật chơi, cách chơi cho trẻ: Cho trẻ chia làm 2 đội, lựa chọn hình ảnh là những loại thực phẩm đồ uống tốt cho sức khỏe của trẻ, thời gian được tính bằng một bản nhạc

HOẠT ĐỘNG 25

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Kể chuyện: Bé Na chăm sóc bà ốm

1. Mô tả câu chuyện

- Hôm nay bà bị ốm, bé Na không ra ngoài chơi với các bạn nữa mà ở nhà với bà. Na thương bà lắm

- Na ngồi trò chuyện với bà, kể cho bà nghe chuyện ở lớp

- Na còn biết lấy nước, lấy thuốc cho bà uống khi bà cần.

- Na động viên bà ăn hết cháo để còn mau khỏe chơi với Na

- Na thật là 1 em bé ngoan

2. Mục tiêu

- Trẻ biết chia sẻ, đồng cảm với mọi người

- Trẻ biết chăm sóc, quan tâm chăm sóc mọi người

3. Chuẩn bị

- Hình ảnh mô phỏng câu chuyện

- Hệ thống câu hỏi

4. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ hát bài Cháu yêu bà đàm thoại với trẻ về tình cảm của trẻ với bà của mình, bé đã thể hiện điều đó như thế nào

- Giáo viên kể chuyện bé Na chăm sóc bà cho trẻ nghe

- Đàm thoại với trẻ: cách thể hiện tình cảm với bà, làm thế nào để bà vui, khi bà ốm mệt bé có thể làm được gì giúp bà

- Cho trẻ nói những điều mình đã làm được với bà của mình

- Giáo viên cho trẻ về 2-3 nhóm thảo luận và vẽ những điều mình có thể làm được khi có người thân bị ốm. Sau khi thảo luận mời đại diện của nhóm trình bày

- Giáo viên khái quát lại trẻ cần biết chia sẻ quan tâm đến mọi người, đặc biệt khi mọi người gặp khó khăn, ốm đau

- Cho trẻ củng cố kiến thức: Cô cho trẻ về góc phân vai gia đình, cùng nhau nhập vai thể hiện hành động quan tâm, chăm sóc đến mọi người xung quanh.

HOẠT ĐỘNG 26
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
Trò chuyện tình huống: Bé Nấm mải chơi

1. Mô tả tình huống

- Chiều nay bé Nấm đưa em Bo đi chơi cùng với nhóm bạn của mình. Bo thích lắm vì lần đầu tiên được tham gia chơi cùng các anh chị
- Nhưng Bo không được tham gia chơi với các anh chị mà tha thẩn chơi một mình
- Trong khi đó Nấm lại ham chơi mà không để ý đến em của mình. Nấm cũng không biết rằng trong lúc chơi 1 mình Bo đã bị ngã chảy máu ở đầu gối, dù rất đau nhưng Bo cũng không dám nói vì sợ bị chị Nấm mắng.

2. Mục tiêu

- Giúp trẻ biết cần thể hiện sự chia sẻ, quan tâm đến mọi người xung quanh
- Biết quan tâm, chăm sóc đặc biệt là người thân yêu của mình

3. Chuẩn bị

- Tranh, ảnh mô phỏng tình huống
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại

4. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi "Gia đình ngón tay", dẫn dắt trẻ vào tình huống Bé Nấm mải chơi
- Giáo viên đàm thoại với trẻ về tình huống và cách giải quyết vấn đề:

+ Bé Nấm trong tình huống là người như thế nào?

+ Những hành động nào của Nấm thể hiện Nấm chưa biết quan tâm đến em của mình?

+ Nếu là con con sẽ hành động như thế nào?

+ Nếu có em nhỏ con sẽ làm gì để em được vui, thể hiện sự quan tâm đến em.

- Giáo viên khái quát lại để trẻ biết cần phải chia sẻ, quan tâm và chăm sóc mọi người đặc biệt là những người thân yêu của mình.

HOẠT ĐỘNG 27

Hoạt động chiều

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: Em bé ngoan

1. Mục tiêu

- Trẻ biết thể hiện các hành động đúng khi quan tâm, chăm sóc người thân của mình

- Trẻ biết đồng cảm, quan tâm, chia sẻ với mọi người xung quanh

2. Chuẩn bị

- Hình ảnh các hoạt động trái ngược nhau thể hiện sự quan tâm, thể hiện hành động đúng khi người thân bị ốm: im lặng- nô đùa, nói to; lấy thuốc- mải chơi; ngồi cạnh trò chuyện- đi chơi…

- Bảng dính/ hoặc chơi trên máy tính

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi " Nếu- Thì": Cô nói mong muốn của mình và trẻ sẽ đáp lại mong muốn của cô theo khả năng của trẻ. Cô và trẻ đổi vai chơi.

- Giáo cho trẻ ngồi xung quanh cô và trò chuyện về người thân trong gia đình của trẻ.

+ Nếu người thân của con bị mệt con sẽ làm gì?

+ Theo con những hành động nào nên và không nên khi thể hiện sự quam tâm đến người thân khi bị ốm?

+ Bản thân con đã làm được những gì?

- Giáo viên cho trẻ xem các bức tranh/ ảnh mà cô đã chuẩn bị về những việc nên và không nên khi thể hiện tình cảm của mình đối với người thân khi bị ốm.

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi "Em bé ngoan": Trò chơi có thể được chơi trên máy tính hoặc sử dụng bảng dính. Giáo viên chia trẻ làm 2-3 đội. Cho trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi lựa chọn những hình ảnh đúng, phù hợp thể hiện sự quan tâm của mình khi người thân bị ốm, mệt. Thời gian được tính bằng 1 bản nhạc.

HOẠT ĐỘNG 28

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chuyện về tình huống: Bé Na tập thể dục

1. Mô tả tình huống

- Buổi sáng bé Na ngủ dậy rất muộn, bố mẹ gọi bao lâu Na cũng không chịu dậy. Chính vì vậy mà sau khi ăn sáng xong đến trường đã muộn

- Các bạn trong lớp của Na đã đi học sớm và tập thể dục hết rồi, chỉ còn mình Na

- Ở nhà cũng vậy Na rất lười tập thể dục, chính vì vậy mà cơ thể Na luôn uể oải không muốn làm việc gì.

2. Mục tiêu

- Trẻ biết yêu quý bản thân, biết thực hiện những việc cần thiết để giúp cơ thể luôn khỏe mạnh.

- Giúp trẻ hiểu được tầm quan trọng của việc tập thể dục đối với sự phát triển của cơ thể

- Rèn cho trẻ tính kỷ luật, siêng năng tập thể dục để rèn luyện bản thân

3. Chuẩn bị

- Video bé Na đi học muộn, không kịp tập thể dục buổi sáng. Ở nhà chỉ thích nằm chơi mà không thích vận động

- Hệ thống câu hỏi

- Nhạc bài hát “Good Morning Song For Kids”, “The singsing Walrus”

4. Tiến hành

- Giáo viên và trẻ cùng hát “Good Morning Song For Kids”. Hỏi trẻ

+ Hôm nay các con cảm thấy thế nào?

+ Chúng mình thấy các bộ phận trên cơ thể của mình có được khỏe không?

+ Theo các con điều gì sẽ xảy ra nếu mình không biết yêu thương và bảo vệ cơ thể của mình

- Giáo viên dẫn dắt kể cho trẻ nghe tính huống Bé Na tập thể dục và trò chuyện với trẻ

+ Bé Na không chịu tập thể dục như vậy có tốt cho sức khỏe không?

+ Nếu không tập thể dục điều gì sẽ xảy ra?

+ Chúng mình cần làm những việc gì để có một cơ thể khỏe mạnh?

+ Những việc làm nào không tốt cho sức khỏe của chúng ta? (không đánh răng, không rửa tay, không rửa mặt, không xúc miệng nước muối, thức khuya, xem nhiều tivi…)

- Giáo viên cho trẻ về 3-4 nhóm thảo luận và vẽ/tích các việc nên làm để bảo vệ và chăm sóc bản thân. Sau đó cho đại diện nhóm lên trình bày cho cả lớp cùng nghe.

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi: Lựa chọn trang phục phù hợp khi tập thể dục.

- Giáo viên khái quát lại việc cần thiết của tập thể dục vào thời gian trong ngày để tập thể dục tốt cho sức khỏe. Ngoài tập thể dục ra các con còn cần phải thực hiện một số thói quen tốt để bảo vệ và chăm sóc bản thân như: ăn uống khoa học, ngủ đúng giờ, không xem quá nhiều các thiết bị điện tử….

- Kết thúc: Cô cho trẻ vận động theo bài hát: The singsing Walrus

HOẠT ĐỘNG 29

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: Ai đúng nhất.

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ biết được những việc làm cần thiết để có một cơ thể khỏe mạnh

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của việc chăm sóc cơ thể

- Nhận ra được những hành động đúng sai trong việc chăm sóc bảo vệ cơ thể

2 Chuẩn bị

- Hình ảnh các hành động đúng- sai trong việc chăm sóc cơ thể (đánh răng, đi ngoài trời nắng không đội mũ, uống nước đá,đi tất khi trời lạnh, không ăn rau…)

- Bảng dính hoặc máy tính

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ hát bài hát "head shoulder knees and toes". Đàm thoại với trẻ

+ Bài hát nói về những bộ phận gì trên cơ thể

+ Điều gì sẽ xảy ra nếu một trong các bộ phận không được khỏe?

+ Cần phải làm gì để có một cơ thể khỏe mạnh

- Giáo viên cho trẻ kể và thể hiện hành động các việc cần thiết để có một cơ thể khỏe mạnh.

- Giáo viên giới thiệu tên trò chơi "Ai đúng nhất"

+ Cho trẻ nhắc lại luật chơi cách chơi

+ Chia làm các đội chơi, lựa chọn các hình ảnh đúng về chăm sóc và bảo vệ cơ thể. Thời gian được tình bằng 1 bản nhạc.

+ Giáo viên cho trẻ chơi 2-3 lần. Sau mỗi lần trẻ chơi động viên khen ngợi trẻ

- Kết thúc giáo viên cùng trẻ đứng thành vòng tròn cùng nhau thực hiện động tác đấm lưng, massage cơ thể của người đứng phía trước.

HOẠT ĐỘNG 30

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Trò chơi: Thi kể chuyện về việc trẻ tự chăm sóc bản thân

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ hiểu được những việc cần làm để có một cơ thể khỏe mạnh, biết yêu và bảo vệ cơ thể của mình.

- Rèn cho trẻ kỹ năng tự chăm sóc bản thân thường xuyên, đúng cách

- Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin.

2. Chuẩn bị

- Hệ thống câu hỏi của cô.

- Một số đồ dùng để trẻ thực hành chăm sóc bản thân: bàn chải đánh răng, lược-dây chải tóc, bấm móng tay

- Nhạc bài hát "Chiếc bụng đói"

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ hát bài hát "Chiếc bụng đói". Cho trẻ ngồi xung quanh cô và đàm thoại ôn lại các hoạt động bảo vệ cơ thể và chăm sóc bản thân.

+ Một chiếc bụng đói cần những loại thức ăn gì tốt cho cơ thể nào?

+ Ngoài chiếc bụng no thì các bộ phận trên cơ thể phải được chăm sóc như thế nào để khỏe mạnh?

- Giáo viên cho trẻ ngồi vòng tròn giới thiệu và cho trẻ chơi trò chơi "Thi kể chuyện về việc trẻ tự chăm sóc bản thân" . Giáo viên sẽ là người dẫn dắt kể đầu tiên, sau đó lần lượt các trẻ ngồi liền kề sẽ kể 1 việc mà mình có thể làm để chăm sóc bản thân.

- Trong quá trình trẻ kể giáo viên giúp đỡ trẻ nhận ra những việc làm đúng, chưa đúng trong cách chăm sóc bản thân của trẻ.

- Kết thúc: Giáo viên cho trẻ lựa chọn đồ dùng mà cô đã chuẩn bị thực hành việc tự chăm sóc bản thân. Cô bao quát và giúp đỡ trẻ thực hiện cho đúng.

HOẠT ĐỘNG 31

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

Kể chuyện: Bé Na giữ lời hứa

1. Mô tả câu chuyện

- Na được bố mẹ đưa đến nhà bạn Bông chơi

- Na rất thích con búp bê của Bông và muốn được mượn mang về nhà chơi.

- Con búp bê đó cũng rất được Bông yêu quý. Vì vậy Bông chỉ có thể cho Na mượn về chơi và trả lại bông vào ngày hôm sau.

- Na cảm ơn Bông và hứa sẽ mang gửi lại con búp bê cho Bông vào tối ngày hôm sau.

- Đúng như lời hứa, tối ngày hôm sau Na đã cùng mẹ mang con búp bê đến gửi lại cho Bông. Cả nhà ai cũng khen Na ngoan vì Na đã biết giữ đúng lời hứa của mình.

2. Mục tiêu

- Giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của việc giữ lời hứa là tôn trọng người khác và tôn trọng mình. Biết giữ lời hứa sẽ luôn được mọi người yêu quý.

- Nhắc nhở trẻ luôn có ý thức thực hiện lời hứa trong cuộc sống hàng ngày.

3. Chuẩn bị

- Hệ thống câu hỏi

- Đoạn video hoặc tranh tình huống

4. Tiến hành

- Ổn định tổ chức: Giáo viên cho trẻ chơi truyền tin "một bạn nhỏ luôn được mọi người yêu quý"

+ Các con thử đoán xem vì sao bạn Na lại luôn được mọi người yêu quý?

+ Chúng mình cùng nghe câu truyện "bé Na giữ lời hứa" để cùng hiểu vì sao Na lại được mọi người yêu quý đến vậy nhé

- Giáo viên kể cho trẻ nghe câu truyện "bé Na giữ lời hứa". Đàm thoại cùng trẻ

+ Nhận xét Bé Na là người như thế nào?

+ Đức tính gì ở Na luôn được mọi người yêu quý?

+ Vì sao phải sao phải luôn giữ lời hứa với người khác?

+ Trong cuộc sống hàng ngày các con đã thực hiện những lời hứa gì, với ai?

+ Có khi nào con thất hứa không? Khi thất hứa bản thân con đã làm điều gì?

- Giáo viên khái quát lại sự cần thiết phải giữ lời hứa: Để mọi người luôn yêu quý mình; giữ lời hứa là tôn trọng người khác và tôn trọng chính bản thân mình.

- Giáo viên cho trẻ về nhóm cùng kể những việc cần giữ lời hứa khi ở lớp và khi ở nhà. Cùng nhau tạo bảng giữ lời hứa của mỗi cá nhân để thực hiện theo dõi trong tuần.

HOẠT ĐỘNG 32
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
Trò chơi: Hoàn thành bức tranh

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ có trách nhiệm, ý thức và tinh thần đồng đội khi hoạt động nhóm

- Giúp trẻ tự tin khi thể hiện bản thân mình

2. Chuẩn bị

- 3-4 tranh mẫu (trên máy tính, số lượng tranh mẫu phụ thuộc vào nhóm)

- 4-10 tranh có các mảnh ghép rời (số lượng mảnh ghép và độ khó tùy thuộc vào độ tuổi)

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ tri giác các bức tranh mẫu của cô, cùng cô chơi cảnh nào biến mất

- Giáo viên giới thiệu cho trò chơi "hoàn thành bức tranh"

+ Giáo viên cho trẻ tự thỏa thuận và nhận nhóm chơi của mình

+ Giáo nhiệm vụ cho trẻ trong nhóm cùng nhau thực hiện ghép các mảnh ghép thành một bức tranh hoàn chỉnh, thời gian được tính bằng một bản nhạc.

- Giáo viên động viên trẻ: cùng hợp tác, trách nhiệm trong công việc mọi thứ sẽ hoàn thành tốt đẹp.

HOẠT ĐỘNG 33
Hoạt động chơi
Lứa tuổi: Mẫu giáo lớn 5-6 tuổi
Trải nghiệm: Bé Na đi tiêm phòng

1. Mục tiêu

- Rèn cho trẻ sự mạnh dạn, tự tin khi đến nơi đông người

- Dạy trẻ thể hiện tính dũng cảm của mình khi đi tiêm phòng, khi bị đau, thể hiện được mình đã lớn và không sợ đau, dám nhận lỗi khi mắc sai phạm.

2. Chuẩn bị

- Góc phân vai bác sĩ

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ ngồi vòng tròn xung quanh cô, dẫn dắt kể cho trẻ nghe câu chuyện "Em bé dũng cảm": Cô bác sĩ tiêm phòng dịch cho em bé. Huy sợ đau nấp vào một xó, nhìn trộm các bạn tiêm. Các bạn nhỏ không thấy Huy đâu, nhao nhao lên hỏi cô giáo. Cô bảo : "Các bạn tiên xong rồi tuy có đau, nhưng phòng được bệnh tật".Người tiêm thứ nhất là bạn Minh, bạn Minh nói "Hơi đau một tý, nhưng em không sợ. Người tiêm thứ hai là bạn Anh, bạn gái nói "không đau, chẳng đau gì cả". Người tiêm thứ ba là Lan Chi bé nhỏ, Lan Chi cau mày, nhăn mặt, bậm môi, nhưng dũng cảm nói "Có đau một tý, nhưng em không sợ tiêm". Lúc đó Huy chạy ra, xắn tay áo, duỗi cánh tay nói với cô bác sĩ "Cô ơi! con cũng không sợ đau cô ạ!"

- Thảo luận về lòng dũng cảm

+ Giáo viên cho trẻ nhận xét về biểu cảm của các bạn trong câu chuyện

+ Cho trẻ thảo luận để hiểu thế nào là lòng dũng cảm. Trẻ biểu hiện thế nào để thể hiện lòng dũng cảm của bản thân

- Cho trẻ đóng vai trải nghiệm: Bé Na đi tiêm phòng

+ Giáo viên chia sẻ về buổi chơi và giới thiệu về góc gia đình: đặc biệt tại góc bác sĩ có tổ chức buổi tiêm phòng, các bố mẹ cùng đưa các con đến tiêm phòng

+ Trẻ phân vai đóng vai bố mẹ, gia đình, bác sĩ tiêm. Chơi phân vai bố mẹ đưa Na đến buổi tiêm phòng.

+ Giáo viên đóng vai khen ngợi, động viên bé Na vì bé Na đã rất dũng cảm khi được đi tiêm phòng.

HOẠT ĐỘNG 34
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo lớn 5-6 tuổi
Kể chuyện về một lần dũng cảm của bé

1. Mục tiêu

- Trẻ hiểu được thế nào là lòng dũng cảm và lòng dũng cảm được thể hiện như thế nào

- Trẻ kể được những lần thể hiện lòng dũng cảm của mình. Khích lệ trẻ thể hiện bản thân mình.

- Trẻ mạnh mẽ, tự tin vượt qua lỗi sợ hãi của bản thân.

2. Chuẩn bị

- Hệ thống câu hỏi

- Video camera dấu kín (hình ảnh ghi được các hoạt động ở lớp, ở nhà của trẻ về những sợ hãi của trẻ và khi trẻ dũng cảm vượt qua sợ hãi)

3. Tiến hành

- Giáo viên tổ chức buổi nêu gương bé ngoan. Cho trẻ tự kể những việc mình đã làm được trong tuần

- Giáo viên cho trẻ xem đoạn video camera dấu kín đàm thoại với trẻ

+ Giáo viên hỏi trẻ trong đoạn video ai đã sợ hãi điều gì? Bạn đã làm gì để vượt qua nỗi sợ hãi?

+ Vì sao mình cần phải dũng cảm?

- Giáo viên khái quát lại: Dũng cảm sẽ giúp mình tự tin hơn và sẽ giúp được nhiều người trong cuộc sống.

- Giáo viên chia trẻ thành các nhóm. Cho trẻ nhớ lại và kể cho các bạn trong nhóm lớp nghe 1 lần mình thể hiện lòng dũng cảm mà mình nhớ nhất

- Giáo viên và các bạn trong lớp động viên, khen ngợi trẻ, khích lệ trẻ để trẻ thể hiện bản thân

HOẠT ĐỘNG 35
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
Hoạt động: lao động tự phục vụ

1. Mục tiêu

- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi góp phần bảo vệ môi trường.
- Trẻ biết phân biệt hành động đúng- sai
- Trẻ có trách nhiệm và ý thức trong công việc.

2. Chuẩn bị

- Video xả rác bữa bãi
- Khăn lau, thùng rác phù hợp với trẻ

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ xem video xả rác bừa bãi và đàm thoại với trẻ
  + Điều gì sẽ xảy ra nếu xả rác bừa bãi, bỏ rác không đúng nơi quy định? Sẽ ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe như thế nào?
  + Vị trí thùng rác trong lớp?
  + Sau khi bỏ rác vào thùng chúng ta phải làm gì để bảo vệ bản thân?
- Giáo viên cho trẻ thực hiện hoạt động lao động tự phục vụ
  + Giáo viên giới thiệu các vị trí trong lớp cần làm vệ sinh
  + Giáo viên hướng dẫn trẻ vệ sinh đồ dùng đồ chơi và sắp xếp lại gọn gàng
  + Giáo viên cho trẻ về các nhóm vệ sinh lao động
- Trong quá trình trẻ thực hiện giáo viên động viên trẻ, nhắc nhở trẻ bỏ rác đúng nơi quy định, giúp đỡ trẻ trong quá trình thực hiện.

HOẠT ĐỘNG 36

Hoạt động học

Lứa tuổi: Mẫu giáo lớn 5-6 tuổi

Hoạt động: Lá thư yêu thương

1. Mục đích

- Trẻ biết thể hiện sự yêu thương và có trách nhiệm với người thân trong gia đình và mọi người xung quanh.
- Biết an ủi, chia vui cùng người thân và bạn bè.

2. Chuẩn bị

- Giấy, sáp màu, màu nước
- Một số nguyên liệu đề đồ, in màu, trang trí bức thư
- Một lá thư của cô giáo có chứa thông điệp yêu thương gửi các con học sinh trong lớp

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi "Tập tầm vông", trong tay có chứa lá thư với thông điệp yêu thương của giáo viên
- Giáo viên đọc lá thư với thông điệp yêu thương cho trẻ. Đàm thoại với trẻ

+ Con có muốn được thể hiện lời yêu thương của mình không?

+ Con sẽ gửi lời yêu thương của mình đến ai? Vì sao?

+ Khi nhận được lời yêu thương, khen ngợi con cảm thấy thế nào?

+ Con sẽ thể hiện tình yêu thương của mình trong lá thư như thế nào?

- Giáo viên khái quát lại

+ Ai cũng thích được nghe lời nói yêu thương đặc biệt là người thân trong gia đình, bạn bè và cô giáo. Khi nhận được lời yêu thương chúng ta sẽ cảm thấy hạnh phúc, vui vẻ.

+ Chúng ta hãy nói lời yêu thương khi muốn an ủi, động viên, khích lệ, cảm ơn người thân, bạn bè, thầy cô trong các dịp đặc biệt và trong cuộc sống hàng ngày.

- Giáo viên cho trẻ về các nhóm, sử dụng các nguyên vật liệu đã chuẩn bị để trang trí cho lá thư yêu thương. Giáo viên giúp trẻ viết những lời yêu thương của trẻ lên

lá thư. Khơi gợi cho trẻ để trẻ tự tin thể hiện tình cảm của mình đối với người thân của mình.

HOẠT ĐỘNG 37

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Nhà trẻ (lớp ghép)

Hoạt động: cùng đi chơi

1. Mục tiêu

Giúp trẻ làm quen và thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày: Không chạy nhảy, leo trèo khi đi cầu thang, xếp và đi theo hàng, nói nhẹ nhàng, nghe lời cô giáo

2. Chuẩn bị

Một số hình ảnh mô tả một số quy định đơn giản trong cuộc sống hàng ngày: Không chạy nhảy, leo trèo khi đi cầu thang, xếp và đi theo hàng, nói nhẹ nhàng, nghe lời cô giáo, nắm tay nhau.

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi "dung dăng dung dẻ"
- Trao đổi với trẻ những việc cần thực hiện thông qua hình ảnh, đặc biệt là khi được đi chơi
- Giáo viên đưa từng ảnh mô tả hành động và cho trẻ nhắc lại yêu cầu cần thực hiện.
- Giáo viên giải thích cho trẻ hiểu trong hoạt động hàng ngày và khi ra ngoài chơi nếu thực hiện đúng các quy định đó sẽ đảm bảo an toàn cho chuyến đi chơi

  Giáo viên nhắc lại khi đi chơi: Không chạy nhảy, leo trèo khi đi cầu thang, xếp và đi theo hàng, nói nhẹ nhàng, nghe lời cô giáo, nắm tay nhau
- Giáo viên cho trẻ thực hiện xếp hàng và đi dạo chơi.
- Trong quá trình đi chơi, cô động viên, nhắc nhở trẻ để trẻ thực hiện đúng đúng các quy định đã đề ra.

HOẠT ĐỘNG 38

Hoạt động chơi

Lứa tuổi: Mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi

"Tình bạn"

1. Mục tiêu

- Trẻ biết gắn kết mối quan hệ bạn bè trong lớp
- Trẻ biết tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt giữa bạn và mình.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa thể hiện sự quan tâm, đoàn kết của bạn bè trong lớp (giáo viên chụp lại hình ảnh các hoạt động của trẻ

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ đọc bài thơ "tình bạn" cùng đàm thoại về nội dung của bài thơ

+ Bài thơ nói về điều gì?

+ Các bạn trong bài thơ thể hiện sự quan tâm lẫn nhau như thế nào?

- Giáo viên cùng trẻ thảo luận về mối quan hệ bạn bè trong lớp

+ Thế nào là một người bạn tốt? (luôn vui vẻ, thân thiện, hòa đồng, luôn giúp đỡ mọi người, cùng chơi với bạn…)

+ Làm thế nào để chúng ta trở thành những người bạn tốt của nhau? (không tranh giành đồ chơi, không trêu bạn, chia sẻ đồ chơi với bạn, chơi cùng bạn….)

- Giáo viên cho trẻ về 2 nhóm cùng thảo luận, đưa ra những lời đề nghị, nói những lời hay để tình bạn thêm gắn kết

+ Tớ có thể chơi cùng được không?

+ Bạn làm giúp tớ nhé?

+ Cho tớ mượn đồ chơi với?

+ Chúng mình cùng chơi chung nhé

+ Xin lỗi tớ đã làm bạn bị đau

HOẠT ĐỘNG 39
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo lớn 5-6 tuổi
"Giải quyết xung đột"

1. Mục tiêu

- Trẻ biết tạo ra cách giải quyết xung đột giữa các cá nhân
- Tạo bầu không khí vui vẻ trong nhóm lớp

- Giúp trẻ có tình bạn đẹp trong nhóm/lớp, có niềm vui mỗi khi đến lớp

- Đảm bảo an toàn cho trẻ, tránh làm đau bạn

- Biết yêu thương mọi người xung quanh

2. Chuẩn bị

- Tranh tình huống các xung đột

3. Tiến hành

***** Tình huống tranh giành chỗ để ba lô

- Giáo viên cho trẻ ngồi xung quanh cô và kể về tình huống mà cô đã quan sát được ở lớp bên cạnh

Bạn Hiếu là học sinh mới đến lớp, buổi đầu đi học Hiếu cất ba lô của mình vào một ngăn còn trống. Đúng lúc sau Tùng đến lớp, thấy ngăn tủ ba lô của mình có đã có ai khác để vào, Tùng liên vứt ba lô của Hiếu xuống đất. Thấy vậy Hiếu liền chạy đến nhặt ba lô của mình lên, hỏi Tùng tại sao lại vứt ba lô của mình. Cả hai tranh cãi nhau và Tùng đã xô đẩy Hiếu ngã xuống đất.

***** Giải quyết xung đột

- Giáo viên cho trẻ về các nhóm, cùng bàn luận, phân tích và đưa ra cách giải quyết cho tình huống ở trên. Sau đó giáo viên cho đại diện nhóm nêu cách giải quyết của nhóm mình và ý kiến bổ sung cho nhóm của bạn

- Giáo viên cho trẻ kể về các tình huống có thể xảy ra trong lớp và cách giải quyết

- Giáo viên cho trẻ kể về các việc làm, hành động tích cực- tốt mà mình đã làm trong sinh hoạt hàng ngày ở lớp cũng như ở nhà

- GV khái quát lại cách giải quyết một số vấn đề khi xảy ra xung đột trong lớp để không khí lớp học luôn vui vẻ và không ai bị tổn thương

- Khen ngợi, động viên trẻ trong các tình huống hàng ngày mà giáo viên quan sát được.

***** Trò chơi giải quyết nhanh

- Giáo viên đưa ra các bức tranh tình huống về các tình huống xung đột có thể xảy ra trong lớp hoặc xung quanh mình

- Trẻ giơ tay và trả lời về các phương án giải quyết của mình.

HOẠT ĐỘNG 40
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
" Những tấm biển kỳ diệu"

1. Mục tiêu

- Trẻ nhận biết được một số biển bảo đơn giản nơi công cộng (Lối thoát, Trơn trượt, Cấm sờ, Cấm vào / Dừng lại, Cấm vứt rác bừa bãi, Xếp hàng, Nguy hiểm, Không làm ồn, Không giẫm lên cỏ, Không leo trèo, Không sử dụng điện thoại, Không hút thuốc, Không ăn uống, Không quay phim, chụp ảnh,...).
- Trẻ khích lệ người thân và bạn bè cũng thực hiện các hành vi văn minh nơi công cộng.

2. Chuẩn bị

- Video các biển báo đơn giản được đặt ở nơi công cộng (rạp chiếu phim, bảo tàng, siêu thị…)
- Hình ảnh các biển chỉ dẫn và hình ảnh các địa điểm phù hợp với các biển chỉ dẫn (vườn hoa- biển cấm giẫm lên cỏ; bệnh viện- không làm ồn; bảo tàng- cấm sờ…)
- Bài hát "mời lên tàu lửa"
- Bảng dính

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ hát bài hát "Mời lên tàu lửa", cho trẻ tham quan một số địa điểm công cộng qua đoạn video
- Cho trẻ xem video các địa điểm công cộng với một số biển báo chỉ dẫn
- Giáo viên cho trẻ về nhóm, lựa chọn một số biển báo cho nhóm mình rồi cùng nhau thảo luận. Kết thúc thời gian giáo viên cho từng nhóm nói về biển báo mà mình có, ý nghĩa của những biển báo đó, biển báo đó thường có ở đâu? Vì sao phải cần thực hiện các biển báo đó? Dấu hiệu nhận biết của những biển báo đó là gì? Những biển báo nào trẻ đã biết và đã thực hiện?
- Giáo viên khái quát lại việc cần thiết để thực hiện một số biển báo đơn giản nơi công cộng là thể hiện hành vi văn mình, lịch sự tôn trọng chính bản thân mình và

mọi người xung quanh. Khuyến khích người thân, bạn bè cùng thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng.

- Giáo viên cho trẻ chơi trò chơi "Lựa chọn thông minh"

+ Giáo viên hướng dẫn trẻ luật chơi, cách chơi:

+ Chia trẻ làm 2 đội: Cho trẻ ghép các biển báo phù hợp với địa điểm thực hiện. Thời gian thực hiện là một bản nhạc.

HOẠT ĐỘNG 41
Hoạt động chuyển tiếp (sau giờ ngủ trưa)
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
“Trò truyện về các trạng thái cảm xúc"

1. Mục tiêu

- Trẻ nhận biết và gọi tên các trạng thái cảm xúc.

2. Chuẩn bị

- các tranh và cùng trẻ trò truyện về các trạng thái cảm xúc

3. Tiến hành

Cô chỉ vào các tranh và cùng trẻ trò truyện về các trạng thái cảm xúc. Những cảm xúc cơ bản cho trẻ khám phá là những cảm xúc: Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, lo lắng, sự hãi, thích thú. Các cảm xúc này có ở mọi người, được thể hiện ra ngoài qua cư chỉ, điệu bộ, lời nói phù hợp với tâm trạng của mỗi người trong các tình huống khác nhau. Do vậy, muốn chơi hay làm gì đó cùng nhau, cần quan tâm đến các bạn, mọi người xung quanh để biết lúc đó họ như thế nào vui hay buồn, lo lắng hay tức giận bằng lòng hay phật ý ... để tự điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với các hoàn cảnh khác nhau. Có như vậy, mới chơi cùng nhau được, cùng làm viêc chung được, mới hoàn thành đươc nhiệm vụ được giao...

- Hướng dẫn trẻ cách thức nhận biết cảm xúc của mọi người xung quanh: Để có thể nhận biết/ cảm nhận được cảm xúc của người khác trong quá trình giao tiếp, trẻ cần nhìn vào gương mặt, và các biểu hiện cử chỉ bên ngoài của người đó. Những trạng thái cảm xúc mà trẻ thường bắt gặp, đó là:

+ Vui: Nét mặt tươi, rạng rỡ

+ Buồn: Khuôn mặt ủ rũ,

+ Tức giận: Mặt có biểu hiện căng thẳng, mắt long lên.

+ Ngạc nhiên: thường biểu hiện ở khuôn mặt là: mắt mở to, miệng há hốc…

+ Sợ hãi: thường có những biểu hiện: run rẩy, toát mồ hôi…

+ Lo lắng: thường có biểu hiện là nét mặt buồn, suy tư, tập trung suy nghĩ về một vấn đề gì đó.

+ Thích thú: cười một cách thoải mái, mắt long lanh, tỏ ra phấn khích.

HOẠT ĐỘNG 42
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
“Vẽ tranh thể hiện cảm xúc"

1. Mục tiêu

- Trẻ vẽ/tô màu các trạng thái cảm xúc.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh rỗng về các trạng thái cảm xúc

3. Tiến hành

Thảo luận với trẻ về những điều làm trẻ sợ hãi, hạnh phúc, hay buồn rầu. Ví dụ: Điều gì làm con vui? Điều gì làm con cảm thấy hạnh phúc? Điều gì làm con cảm thấy sợ hãi? Điều gì làm con buồn?

Cho trẻ lựa chọn một sắc thái biểu cảm của khuôn mặt trong bức tranh (Khuôn mặt vui thể hiện ở miệng cười, mắt cười; Khuôn mặt buồn thì mặt cụp xuống, mắt cụp xuống…)

Cô lựa chọn một vài tranh có các cảm xúc khác nhau và yêu cầu trẻ kể về trạng thái cảm xúc trong bức tranh. Ví dụ: Đây là bức tranh vẽ tôi đang cảm thấy hạnh phúc, tôi cười rất tươi. Tôi cảm thấy hạnh phúc vì được sống trong tình yêu thương của cả gia đình, mọi người luôn quan tâm, chăm sóc tôi. Mỗi buổi tối trước khi đi ngủ mẹ kể cho tôi nghe những câu chuyện cổ tích hay và nhẹ nhàng vỗ về tôi. Buổi sáng tôi được quây quần bên gia đình và được ăn những món ăn tôi yêu thích. Những điều đó đối với tôi thật hạnh phúc!

HOẠT ĐỘNG 43
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
"Trò chơi đoán cảm xúc"

1. Mục tiêu

- Trẻ gọi tên và đoán các trạng thái cảm xúc.

2. Chuẩn bị

- Trẻ đứng thành vòng tròn và cùng cô thực hiện theo hiệu lệnh.

3. Tiến hành

Cô cố gắng làm một mặt thể hiện các cảm xúc khác nhau, đề nghị trẻ nói được cảm xúc trên mặt cô: Trẻ gọi được tên cảm xúc đó và tự thể hiện cảm xúc đó trên khuôn mặt mình. Cô cố gắng gợi trẻ nhớ lại và thể hiện các trạng thái cảm xúc đa dạng khác nhau.

Sau đó cô có thể thay đổi cách chơi: Cô giáo nói các trạng thái cảm xúc thì trẻ thể hiện cảm xúc. Ví dụ: Tôi buồn? Trẻ làm bộ mặt buồn rầu; Tôi vui? Trẻ làm bộ mặt vui vẻ….hoặc cô chuẩn bị hình vuông, gồm 6 bề mặt thể hiện cảm xúc khác nhau: vui, buồn, tức giận, sợ hãi, mắc cỡ, ngạc nhiên. Trẻ ngồi vòng tròn, lần lượt từng trẻ tung rubic sau đó gọi tên cảm xúc được thể hiện trên bề mặt rubic và chia sẻ cho cô và các bạn khi nào trẻ có cảm xúc đó.

HOẠT ĐỘNG 44

Hoạt động chiều

Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)

"Chuẩn bị Tết"

1. Mục tiêu

- Trẻ biết phối hợp với bạn để trang trí cây Đào, bày mâm ngũ quả đẹp, sáng tạo.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động cùng cô và bạn.

2. Chuẩn bị

- Đĩa, trái cây, hoa quả, bao lì xì, dây trang trí cây Đào, chậu Đào
- Bàn ghế, khăn trải bàn
- Giấy mầu, bút sáp, bút vẽ, kéo...

3. Tiến hành

- Các con đã biết được ý nghĩa của ngày tết Nguyên Đán rồi, bây giờ các con hãy đi chợ chuẩn bị đón Tết cho gia đình mình.
- Cô mở nhạc, chia trẻ thành ba nhóm thi đua, chuẩn bị đón Tết.
    + Nhóm 1: Trang trí chậu đào
    + Nhóm 2: Bày mâm ngũ quả
    + Nhóm 3: Làm thiệp chúc mừng năm mới
- Trong quá trình trẻ thực hiện, GV động viên, khích lệ trẻ để trẻ biết hợp tác, phối hợp với bạn cùng thực hiện nhiệm vụ.
- Khi trẻ thực hành xong, Gv khen ngợi trẻ như: Các con đã thể hiện tốt

HOẠT ĐỘNG 45
Hoạt động chiều
Lứa tuổi: Mẫu giáo (lớp ghép)
"Trao yêu thương"

1. Mục tiêu

- Trẻ biết đồng cảm, chia sẻ với những bạn nhỏ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn hơn mình.

- Trẻ biết thể hiện sự quan tâm của mình bằng những việc làm nhỏ phù hợp với lứa tuổi của mình.

2. Chuẩn bị

- Video thể hiện sự khó khăn trung tâm trẻ mồ côi tại địa phương (hoặc video các bạn nhỏ vùng sâu, miền núi)

- 1 món quà (đồ dùng quần áo cũ, sách vở, bánh kẹo…) được trẻ chuẩn bị từ nhà (thông tin đã được trao đổi với cha mẹ học sinh)

- Hộp đựng quà, giấy gói

- Giấy vẽ, bút sáp màu…

- Bản nhạc "Quà tặng cuộc sống"

3. Tiến hành

- Giáo viên cho trẻ ngồi xung quanh cô, cho trẻ xem đoạn video về những khó khăn thiếu thốn, vất vả của bác bạn nhỏ ở trại trẻ mồ côi (hoặc các bạn nhỏ ở vùng sâu, miền núi)

+ Khi xem đoạn video này các con cảm thấy thế nào?

+ Những bạn nhỏ trong đoạn video này có hoàn cảnh như thế nào? Điều gì đã thể hiện những khó khăn, thiếu thốn của các bạn

+ Các bạn khó khăn vất vả thiếu vắng sự quan tâm của bố mẹ, người thân. Không có đủ quần áo để mặc, đồ dùng để vui chơi học tập.

+ Các con suy nghĩ xem chúng mình có ý tưởng gì để có thể giúp đỡ, chia sẻ khó khăn, động viên các bạn?

- Giáo viên cho từng trẻ chia sẻ những lời yêu thương, những món quà mà trẻ đã chuẩn bị, ý nghĩa của những món quà đó dành tặng đến các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn

+ Con muốn nói điều gì đến các bạn nhỏ ở trại trẻ mồ côi (các bạn nhỏ ở miền núi)?

+ Con và bố mẹ đã chuẩn bị món quà gì để gửi tặng các bạn?

+ Vì sao con lại chọn món quà đó, nó có ý nghĩa gì?

- Giáo viên cho trẻ về các nhóm để vẽ các bức tranh tặng các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn . Trong quá trình trẻ thực hiện cô giúp đỡ động viên trẻ để trẻ thể hiện được ý tưởng của mình.

- Cô cùng trẻ gói quà tặng các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn trên nền nhạc bài hát “Quà tặng cuộc sống”

HOẠT ĐỘNG 46
Hoạt động chơi
Lứa tuổi: Mẫu giáo (Lớp mẫu giáo ghép)
Trò chơi : Tập làm bác sĩ

1. Mục tiêu

- Trẻ 3-4 tuổi: Trẻ biết quan tâm đến người bị ốm. Trẻ sử dụng 1 số dụng cụ hợp lý một số dụng cụ y tế: Ống nghe áp vào lưng nghe tim, cặp nhiệt độ cặp vào nách, khăn đắp trán khi sốt.

- Trẻ 4-5 tuổi: Ngoài các kỹ năng như của trẻ 3-4 tuổi thì trẻ 5 tuổi được tham gia vào cách xử lý vết thương hở đơn giản. Cùng bạn thực hiện hoạt động thực hành.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hộp đồ dùng bác sĩ trong đó có : Ống nghe, kẹp nhiệt độ, kính soi…bằng đồ chơi. Urgo dán vết thương, nước muối.

- Đồ dùng của trẻ: 4 trẻ 1 bộ như đồ dùng của cô.

3. Tiến hành

* Ổn định tổ chức, gây hứng thú: Trò chơi chiếc hộp bí mật
- Giáo viên cho trẻ sờ và đoán tên đồ dùng trong chiếc hộp mà cô đã chuẩn bị sẵn
- Đồ dùng phía trong là các dụng cụ y tế: Ống nghe, kẹp nhiệt độ, đo huyết áp…

* Tạo tình huống

Tình huống 1: Giáo viên bị đau tay và đau đầu: Các bạn giúp tôi với

- Học sinh chia sẻ ý tưởng giúp cô. Một vài học sinh lên giúp cô

Tình huống 2: Búp bê bị ốm, đau xước chân và sốt

- Giáo viên tạo tìn huống về việc có 1 bạn búp bê bị ốm, cô phải giúp bạn ấy

- Giáo viên dùng hộp đồ dùng của mình khám và băng vết thương cho búp bê.

***** Phân nhóm- Đóng vai

- Giáo viên dẫn dắc câu chuyện: Lớp mình đến 1 phòng khám và đóng làm các bác sĩ và bệnh nhân. Khám bệnh cho nhau.

- Chia nhóm 4 học sinh/nhóm

- Học sinh tự đi lấy hợp đồ dùng và thực hành

* Thực hành chơi

- Trẻ chơi theo khả năng và sự kết hợp nhóm của mình

- Trẻ tự bàn bạc và phân công nhiệm vụ để chơi trong nhóm với nhau

- Trẻ lớn giúp trẻ bé

- Giáo viên chơi cùng các nhóm trẻ, gợi ý, khuyến khích các trẻ chơi đổi vai trong nhóm và đổi giữa các nhóm với nhau.

- Mở rộng ý tưởng bằng cách cho trẻ chơi góc và đến phòng bác sĩ nếu có nhu cầu.